

Vẫn hay lan man theo kiểu “trông ngó i ló i nghĩ đến ta”

, dẫu ở đây xin chia sẻ với bạn đọc một vài suy nghĩ riêng của cá nhân tôi về “câu chuyện Biển Đông” của chúng ta, nhân xẩy ra sự kiện “Senkaku” giữa Nhật và Trung Quốc hiện nay.

I. Bối cảnh



Nguyễn Trung

Trong những thập kỷ nay, quan hệ Nhật – Trung có lẽ chưa có sự kiện nào căng thẳng đến mức rất cao như vụ thuyến trộm ng tàu đánh cá Trung Quốc Zhan Qixiong đầu tháng 9-2010 bất bít giam do xâm phạm vào vùng biển do Nhật Bản kiểm soát và do đã va chạm vào tàu tuần tra của Nhật Bản. Ngày 25-09-2010 phía Nhật Bản đã phớt lờ những thuyến trộm ng này do áp lực rất mạnh và gần như toàn diện của Trung Quốc. Hiện nay sự kiện căng thẳng này chưa thể nói là đã kết thúc.

Trong khi đó riêng từ đầu năm 2009 đến nay phía Trung Quốc đã bắt giam hàng trăm ngư dân Việt Nam ngay trong vùng biển của Việt Nam, bắt tù, đòi phạt tiền, tịch thu tàu...; có những vụ tàu Trung Quốc đã vào cách bờ biển Việt Nam 65 hải lý, nghĩa là sâu trong hải phận của Việt Nam. Gần đây nhất, các vụ bắt ngư dân Việt Nam trong vùng biển của Việt Nam vẫn liên tiếp xẩy ra trong tháng 10-2010, trong lúc đó Trung Quốc từng bắt đón Zhan Qixiong từ về Bắc Kinh ngày 27-09-2010 như một anh hùng.

Đầu tiên thì giới rớt bất bình với cách ứng xử theo “tiêu chuẩn kép” [1]) như thế của Trung Quốc và đáng thì đi tới ra nhiều câu hỏi ngớ ngẩn với thái độ mờ mịt của Việt Nam.

Còn nhớ không, dù là tên tài tranh chấp vùng đảo Senkaku giữa Nhật và Trung Quốc, song hiểu theo pháp lý quốc tế còn nguyên vẹn cho đến nay của Hội nghị San Francisco và Hiệp nghị Yalta vốn quy định cho Nhật tiếp tục quản lý đảo Senkaku mà không trao cho phía Trung Quốc. Thực tế này có nghĩa: Nếu Trung Quốc muốn giới quyết tranh chấp này thì phải thông qua thẩm quyền, chứ không thể cứ đơn phương cho tàu cá của mình thâm nhập vùng đảo này, đâm vào tàu tuần tra của Nhật, rồi gây áp lực chính trị như đã diễn ra. Chẳng lẽ một quốc gia theo đuổi chủ nghĩa xã hội của Trung Quốc lại thực hiện một phong cách ngoại giao như vậy?[2] Tình hình căng thẳng thực tế mà còn nhiều điều chưa đoán được, chính phủ Nhật đang chịu nhiều sự ép bên trong và bên ngoài. Trên thực tế còn nhiều tranh chấp biên giới của chúng ta có cách giải quyết. Vấn đề là làm sao để giải pháp hòa bình hay xung đột. Nếu cả hai bên cùng leo thang, tình hình sẽ đi tới đâu?[3] Senkaku hiện nay chắc chắn sẽ không là chủ quyền của Trung Quốc và Nhật.

Cũng phải nhớ không, trong trường hợp Ngoại giao ta ngày 06-10-2010, phía Trung Quốc nói điều ý: Sẽ dĩ bất các ngành dân Việt Nam hỏi tháng 09-2010 là do các thuyền đánh cá Việt Nam mang thu hoạch (mà phía Việt Nam đã chính thức phản đối trong phạm vi của mình). Trường hợp như thế của phía Trung Quốc thích hợp cho một “sen đầm biên” hiện là cho một quốc gia trong cộng đồng thế giới. Bởi lẽ, thuyền đánh cá Việt Nam bắt trong vùng biên của Việt Nam, và giới thiệu có mang thu hoạch đi nữa thì ai giao cho Trung Quốc nhiều về “sen đầm biên” như thế trong vùng biên khu vực không phải của Trung Quốc? Ngay hiện tại, “tàu Trung Quốc xâm phạm lãnh hải Việt Nam để khai thác hải sản trái phép với cộng đồng ngày càng gia tăng, trong khi tàu cá của ngư dân ta bắt và bắt các “tàu lạ” to lớn đâm chìm ngày càng nhiều” [4].

Có lẽ không phải ngẫu nhiên chuyện “căng thẳng thực tế” Nhật – Trung chung quanh vùng Senkaku xảy ra ngay sau khi có tuyên bố ngày 23-07-2010 của ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton tại hội nghị ARF 17 ở Hà Nội. Nói dân dã, tuyên bố của Hillary Clinton là “giết nòng c làm tràn ly”, khiến cho ngành ngoại giao Đảng Khiết Trì mất bình tĩnh. Sự mất bình tĩnh này có thể đo được qua cách phản ứng của Trung Quốc chung quanh vùng Senkaku hiện nay.

Toàn bộ những câu chuyện trình bày trên nằm trong một bối cảnh sâu rộng hơn và nhiều câu hỏi quan trọng mà Trung Quốc đặt ra. Phải chăng đã mạnh mẽ trên bàn cờ quốc tế nhưng nét đầu tiên của các diễn biến tranh chấp “2 siêu cường[5]” trong một thế giới ngày càng nhiều nét của xu thế đa cực rõ rệt phải chăng?

Tuy nhiên, do pho thuoc lon nhau rat sau so c pho m vi toan cuu, nen cuc “duel” lon ao va qua (tuyen bo cua H. Clinton 23-07-2010 va va Senkaku 09-2010) cung van chon nam trong ranh giui y di chion lon cua Ma la dy minh, cho khong phai la pha va thong lon ng Ma - Trung, do Ma di boc troc, vi cho dich chon ly loi so mot can bong nhit dnh dang xy ra khong loi cho Ma trong tinh hinh hin nay.

Xy ra “duel” nh vy, quy luat muon doi van la cac ncc ben tho ba nh yu phai chu nhiu tac dong, co tho so ngoi nay ddc loi, kha ba hi...

V Ma - Trung: Vi cho dich ngoi vi t day la ban va Bi n Dong, nen ban sau va quan ho Ma - Trung xin do vào mot dp khac. Cho xin noi khai quat la Trung Quoc da “lon” Ma qua so chu dong doi vi yeu cuu bo va va tho quoc to “s 1” cua Ma tren tot cac cac phong di n kinh to, chinh tro, an ninh, quan so - bao gom c nhng van do lien quan don Boc Triu Tien, Iran, Pakistan... Ho qu troc ti p cua so “lon lon t” nay la dy minh cua Ma lo lon ng, khu vc chau A – nhit la Dong Nam A – gon nh bo tro ng cho Trung Quoc hoan hnh. Trong khi do suy thoai kinh to toan cuu (dc bit la suy thoai kinh to Ma) choa co du hiu chu m dt. Do Trung Quoc ti p to c lon na la diu Ma khong tho chp nhn. Moi lo ngi nay da tro thanh so c ep lon ben trong ncc Ma doi vi chinh quy n Obama. Hy va ng ban du va hp tac “G2” (Ma - Trung) cua chinh Obama khi moi trugc cu cung ngay cang mong manh.

Chinh xu tho “bo lon san” nay la mot trong nhng nguyen nhan cho yu khi n cho Obama phai tho c hin diu chu nh chion lon cua toan cuu, doi tho : hon cho toi moc gon nh to bo chinh sach “hanh dyng don phong”, tang cng dyng minh, to p hp p them bon (ro net nhit la nhng thay doi quan tro ng trong chinh sach cua Ma doi vi Nga va n Do), dyng tho i tang cng ng ho tro so “to lo c” cua cac noi tro ng yu (ro net nhit la trong hai van do Iraq va Afghanistan), to p hp p them bon..., tot cu do u tien bo va vai tro so 1 cua Ma va coi thi n va tho cua Ma doi vi Trung Quoc. Trong nhng nam gon day Ma cho dyng dy minh quan ho vi Vi t Nam troc c ht vi nhng ly do nay.

Trong boi con hin hin nay, cc di n chau A noi chung – nhit la trong khu vc Bi n Dong – pho n nao “nong” len. Troc ht la ho t dyng cua cac tau ng chinh Trung Quoc gia tang, ti p don la cac cuc to p tro n cua hai ben Ma va Trung, ti p theo na qua vi c Ma tang cng so co mot hi quan cua minh toi khu vc nay. Pho m vi nhit dnh, so “nong” len nay con la cau tro loi diu tien va troc ti p nhit cua Ma troc vi c Trung Quoc rao ri t tang cng ng lo c lon ng hi quan trong nhng nam gon day[6] va co qua nhiu biu hin “lon tay” vi Boc Triu Tien (nhit la trong va đánh dm tau Cheonan), benh vc Iran, van van... Gon day loi xy ra du

Biên Đông – cái biên hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

pháo trß c tiß p gißa Bßc Trißu Tiên và Hàn Qußc – mßt bßc leo thang mßi cßa Bßc Trißu tiên vßi nhißu tßnh toßn song phßng và đa phßng.

Tuy nhiên, khung khß Mß đã xác lßp cho đßn nay[7] là tùy tình hình mà làm “cân bßng” hay làm “nóng lên” quan hß song phßng Mß-Trung, đã đßc phßa Mß nói lên khá rõ vào các đßp khác nhau trong lßp trßng 4 đßm:

- Mß không chßp nhßn chia đôi Thái Bình Dßng nhß Trung Qußc đßng hß.
- Mß không chßp nhßn bßt kß sß uy hißp nào đßi vßi Đài Loan.
- Mß kiên trì bßo vß tß do thông thßng hàng hßi trên Bißn Đông.
- Mß không can thißp vào tranh chßp gißa các qußc gia vß chß quyßn bißn và đßo trên Bißn Đông, song đòi hßi mßi tranh chßp trên Bißn Đông phßi xß lý hòa bình trong khung khß đßn đàn đa phßng, đßa trên cß sß lußt pháp qußc tß và không đßc dùng bßo lßc.

Đßy chính là nßi dung “quyßn lßi qußc gia” cßa Mß mà ngoßi trßng Hillary Clinton đã phát bißu tßi Hà Nßi ngày 23-07-2010.

Song, mßy tháng trßc đß , Trung Qußc cũng khßng đßnh yêu sách cßa hß Bißn Đông là “lßi ích cßt lßi” cßa mình – đßc đßnh nghĩa là có tßm quan trßng nhß Tân Cßng, Tây Tßng, Đài Loan... “Cái lßi i bß” đßc Trung qußc nêu ra tß lâu rßi. Tuy nhiên, nâng “cái lßi i bß” lên thành “lßi ích cßt lßi” nhß thß là mßt bßc leo thang mßi trên chính trßng ngoßi giao.

Trung Qußc hißn đang trong quá trình tißn hành nhißu đßng thái kinh tß, chính trß, quân sß, ngoßi giao... đß thß thách thßn kinh và sßc mßnh cßa mßi đßi tác, đßi tßng có liên quan (trong đß có Vißt Nam). Trên thßc tß, Trung Qußc cũng đang ngày càng tß tin hßn trong vißc thß hißn, thß nghißm và kißm tra xem sßc khße hißn nay cßa mình cho phép làm gì? Đi tßi đßu?.. Cũng có thß coi đây là thßi kß mà Trung Qußc “nßn gân cßt” mßi ngßi i ß mßc quyßt lißt hßn và rßt

thực dụng[8], chấp xẩy ra sau khi Trung Quốc đã đi đường khá xa trên con đường “trở lại hòa bình”. Số càn nh đang lên và đòi hỏi tiếp tục duy trì tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc buộc vào thời kỳ 21 thế kỷ nó cũng thôi thúc phải làm các “tests” khác nhau như thế.

Nhìn chung với tầm vóc hiện nay, nhiệm vụ hành động đầy tham vọng của Trung Quốc đang được triển khai theo cách nghĩ “thế giới đang nghiêng về phương Đông”[9], Trung Quốc muốn tranh thủ cơ hội này – trở thành một trung tâm vào châu Á.

Cần lưu ý: Tuy là chủ đề mở đường và chủ có một mục tiêu chung, nhưng Trung Quốc lúc này đang hình thành 2 phái khá rõ rệt: phái diu hâu (chủ yếu trong giới quân sự và các nhóm lợi ích có liên quan) và phái ôn hòa hơn. Riêng trong vấn đề Senkaku thì tiếng nói phái diu hâu có vẻ mạnh hơn.

Một nét khác trong bức tranh toàn cầu: Kinh tế Trung Quốc đang lên dù gây nhiễu loạn quốc tế môi trường, tác động tiêu cực khác đến nhu cầu quốc gia và kinh tế thế giới (nhất là trong thương mại, hàng lưu và trong vấn đề giá dầu Yuan...), song vẫn là một trong các nhân tố quan trọng “giảm sốc” nhưng tác động suy thoái cho nhu cầu kinh tế lên trên thế giới – trong đó có Mỹ. Cho nên dù có lúc căng, nhu khác nhau, nhưng thế giới chia các “vai chính” trên sân khấu thế giới là diu đã xảy ra và chủ chủ còn tiếp tục xảy ra. Cái chia rõ chủ là mục đích và hình thức thế giới chia này luôn luôn thay đổi, cũng có nghĩa là “các bên thế ba” luôn luôn thế bề mặt, lợi hay thiệt!

Có thể khái quát: Thế giới ngày nay căng, ngắn và phức tạp nào so Trung Quốc, nhưng Trung Quốc vẫn chủ đạo số chủ chủ mắt để có thể nắm vững trí có ảnh hưởng lãnh đạo thế giới như Mỹ. Còn chủ chủ thế giới thì chủ là câu chuyện khoa học xã hội hoang tưởng của bộ óc điên rồ nào đó mà thôi.

Thế giới cũng không muốn Trung Quốc giữ một vai trò lãnh đạo như thế. Thế giới vẫn cần vai trò số một của Mỹ. Không lo ngại trước khả năng: Nếu Trung Quốc “quá trớn”, Trung Quốc sẽ có thể biến nhu cầu của ngoại giao mới đi, mà như thế sẽ không có lợi cho cộng đồng quốc đang “đói” đói mới thế này để mau trở thành siêu cường. Cho đến bây giờ, Trung Quốc chủ yếu vẫn phải tìm cách đi với cộng thế giới bằng một thế đo lường khác nhau – kể cả cái gọi là “tiêu chuẩn kép”, miễn là có lợi nhất cho Trung Quốc. Nhìn tổng thể trên phương diện phát triển, Trung Quốc vẫn đứng sau Mỹ và nhu cầu của phát triển khác một khoảng cách lớn.

Biên Đông – cái biên hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

Ngoài ra, trong thế giới mà Trung Quốc đang vươn vút lên thành siêu cường, không đơn giản chỉ có quan hệ Mỹ - Trung, mà còn liên quan đến nhiều cường quốc khác, nhiều quốc gia hoặc các nhóm quốc gia khác, nhiều vấn đề khác...

Về các nước ASEAN: Là các nước có tiếp giáp Trung Quốc để đưa họ có chủ tác động sâu sắc, song do mối quan hệ riêng của từng nước với Trung Quốc khác nhau nên cách ứng xử cũng khác nhau, thu hút lợi cho chính sách “bên ngoài que đưa trong bó đưa” của Trung Quốc [10].

Riêng trong vấn đề Biên Đông, có 3 nước là Lào, Campuchia và Myanmar trong thâm tâm không muốn tham gia, phần vì ít liên quan đến Biên Đông, phần vì có lợi ích gần bó với Trung Quốc. Có lúc Campuchia đã phần nào nêu vấn đề Biên Đông thành một sự hoạt động chung của ASEAN. Thái Lan muốn tránh né vấn đề Biên Đông, vì vị thế riêng của mình và có quan hệ khá đặc biệt với Trung Quốc. Như vậy, là 4/10 quốc gia thành viên ASEAN trên thế giới “không muốn mà”, nếu điều kiện thì chủ muốn động ngoại vấn đề Biên Đông.

Trong số 6 quốc gia ASEAN còn lại, Việt Nam là nước mà Trung Quốc chỉ muốn một quần đảo Hoàng Sa và 7 đảo và bãi đá ở Trường Sa, vùng biên của Việt Nam mà Trung Quốc tranh chấp quyết liệt nhất, gây sức ép lớn nhất với mối mối. 4 nước ASEAN khác (Philippines, Malaysia, Indonesia, Brunei) chủ yếu có tranh chấp với Trung Quốc chung quanh các đảo ở Trường Sa với nhiều mối khác nhau. Tình hình này phần nào cũng do chính sách “bên ngoài que đưa” của Trung Quốc. Indonesia kiên trì động lòng để riêng của mình, ngoài ra còn tận dụng mối tốt số vấn đề lịch sử để lợi do chính sách can thiệp của Trung Quốc trở lại đây. Singapore hiện nay là nước có không gian chính trị rộng nhất cho những hoạt động của mình liên quan đến vấn đề Biên Đông...

Giữa Việt Nam, Philippines, Brunei và Malaysia có tranh chấp với nhau về chủ quyền một số đảo ở Trường Sa.

Bên tranh trên cho thấy cả trong hợp tác kinh tế và hợp tác chính trị, ASEAN còn rất nhiều khó khăn phải vượt qua để có thể trở thành một cộng đồng thế giới nhất, trong vấn đề Biên Đông lợi càng nhiều vậy.

Cho đến nay từng nói chung đến 10 nước ASEAN với Biên Đông thế hiện rõ nét nhất trong Tuyên bố về ứng xử trên Biên Đông (DOC) ký năm 2002, không phải lúc nào cũng được

thực hiện suôn sẻ. Tiếng nói chung này xuất phát chủ yếu từ nguy cơ vùng biển và phải cùng nhau đi phó vãi sẽ ép mỗi một ngày càng gia tăng của Trung Quốc. Nhưng năm gần đây, trong bối cảnh Trung Quốc ngày càng tăng cường hải quân và ráo riết đòi thực hiện “cái lưỡi bò”, các nước ASEAN buộc phải tìm cách gần gũi với nhau hơn. Sự hiểu thu nhận của các nước bên bờ biển cũng trực tiếp thúc đẩy những nỗ lực xích lại với nhau của ASEAN.

Gần đây nhất, tại Trung Quốc cũng có một thay đổi đáng nói trên của công đường khu vực và thế giới có xu hướng tăng lên. Một khác biệt cái “lưỡi bò” của Trung Quốc rất đáng lý, nên Trung Quốc đã coi trọng nó thành “đường lưỡi bò 9 vạch”. Tháng 5-2009 Trung Quốc đã chính thức trình lên cơ quan của Liên Hiệp Quốc “cái lưỡi bò 9 vạch” này, chiếm khoảng 80% diện tích toàn Biển Đông, làm cho phần lớn hải phận và nhiều đảo của hầu hết các nước ASEAN có liên quan. Toàn bộ thực thể này trực tiếp uy hiếp an ninh của mỗi quốc gia liên quan và có thể làm tê liệt thông thương quốc tế trong vùng biển này và của Thái Bình Dương.

Mặc dù tùy nước có thái độ “ngồi”, “sống”, và thậm chí có những hoạt động “ăn mồi” để có lợi hoặc yên thân cho riêng mình, song nét nổi bật nhất là nỗi lo chung của các nước ASEAN và Trung Quốc đang tăng lên. Nét nổi bật này thể hiện rõ nhất là những cố gắng gần đây trong công đường ASEAN muốn nâng DOC (Declaration of the Conduct of Parties in the South China Sea) lên thành COC (“Code of Conduct in the South China Sea” to resolve disputes – Quy tắc ứng xử trên Biển Đông). Đường lối ASEAN cũng cho thấy có nhu cầu sáng kiến mới tăng cường những hoạt động của mình theo hướng này trên các diện đàn của ASEAN với các bên khác nhau (“ASEAN + 1”, “ASEAN + nhóm”, “ARF”, “ASEM”...). Thực thể này góp phần tăng thêm triển vọng cho việc đi tới COC. Câu chuyện thể hiện sự bày tỏ là sự phần đầu đầu của một COC như thế nào.

Tuy không nói ra công khai là không muốn COC, Trung Quốc kiên trì lập luận cho rằng DOC là đủ, mọi chuyện còn lại chờ các quy định trên cơ sở “song phương” trong đàm phán trực tiếp với Trung Quốc. Vì thế con đường đi tới COC vẫn còn nhiều khó khăn.

Cuộc gặp cấp cao M - ASEAN và tuyên bố chung 25-09-2010 với nội dung M coi ASEAN là đối tác chính trị [11] và khẳng định nguyên tắc hòa bình trên Biển Đông [12] là một bước tiến mới quan trọng trong quan hệ M - ASEAN, tăng thêm tính công đường và ý chí để lập của ASEAN, đường lối có tác động lớn ngăn cản Trung Quốc bành trướng thế lực của mình trong vùng. Phải nói đây cũng là những lợi ích ngoại giao to lớn của ASEAN, trong đó có đóng góp quan trọng của Việt Nam với tính cách là nước chủ tịch ASEAN năm 2010. Diện đàn “ADMM +...” phiên đầu tiên tại Việt Nam ngày 11-10-2010 là một thể chế ngoại giao quan trọng mới của ASEAN và của hòa bình trong khu vực Biển Đông. Đường lối sáng kiến này cũng làm cho chính bản thân công đường ASEAN tin hơn, và thế lực của ASEAN cũng được nâng thêm một bước.

Vấn biên chính thức của tuyên bố chung M - ASEAN 25-09-2010 phần nói về Trung Quốc và Biên Đông m m h n m t chút so với d th o phía M đ a ra, song v n kh ng đ nh rõ đ c yêu c u ph i duy trì hòa bình và n đ nh trong khu v c này trên c s lu t pháp qu c t . Th c t này m t m t cho th y c M và ASEAN ph i ch p nh n s m m d o nh t đ nh, song m t khác cũng cho th y ASEAN lúc này mu n gi thái đ đ c l p h n, không mu n ng vào tay ai – dù là M hay Trung Quốc.

Có th k t lu n: Trong năm Vi t Nam làm ch t ch ASEAN (2010), đ c bi t là k t sau ARF 17 (07-2010), (1) đã xu t hi n thêm nhi u y u t m i thu n l i h n so với cách đây m t vài năm cho hòa bình gi i quy t v n đ Biên Đông, (2) tri n v ng v COC rõ nét h n, (3) nhi u khó khăn nghiêm tr ng trong v n đ Biên Đông v n còn phía tr c.

Nh ng nguyên nhân chính làm cho tình hình ĐNÁ đ c c i thi n nh v y là: (1) nh ng n l c m i c a c c ng đ ng ASEAN, đ c bi t là c a Vi t Nam với t cách n c ch t ch ASEAN năm 2010; (2) s tr l i châu Á c a M ; (3) h u qu nh ng b c đi quá tr n c a Trung Quốc trong khu v c này.

Nh ng chuy n biên m i hi n nay t i khu v c Biên Đông đang đòi h i c ng đ ng ASEAN ph i n l c h n n a đ thúc đ y hoàn thành COC, m ra nh ng tri n v ng m i trong gi m thi u tranh ch p và đ ng đ , khuy n khích các h at đ ng đa ph ng có l i cho hòa bình, n đ nh và h p tác trong khu v c. Vai trò ch đ ng c a Vi t Nam trong quá trình này góp ph n x ng đáng, r t c n thi t và có ý nghĩa quan tr ng.

S c ép gia tăng c a Trung Quốc, nh ng chuy n biên v a nêu trên trong khu v c, c c di n th gi i m i – đó là 3 y u t quan tr ng đòi h i đ ng l i đ i ngo i hòa bình c a Vi t Nam ph i s m chuy n sang giai đ o n n ng đ ng, ch đ ng, tích c c h n h n so với 35 năm qua k t 30-04-1975. Xin t m đ t tên: “đ ng l i đ i ngo i d n thân”, s b n ti p sau.

II. Đánh giá tranh chấp giữa Trung Quốc và Vi t Nam chung quanh v n đ Biên Đông

Vi t Nam là n c có nhi u mâu thu n nh t v i Trung Quốc trong m i v n đ liên quan đ n Biên Đông, do ba nguyên nhân chính: (1) Trung Quốc mu n l n chi m nhi u biên đ o c a Vi t Nam

– cũng là phần lớn nhất trong Biên Đông; (2) nhất thiết chúng tôi vượt tự nhiên, Việt Nam nằm ngang con đường xuyên phía Nam của Trung Quốc đang mở và tiến lên thành siêu cường; (3) Việt Nam không thể chấp nhận yêu sách lớn chiếm của Trung Quốc.

Ba nguyên nhân trên nói trên làm rõ tính quy luật và phức tạp của cuộc tranh chấp này, song lại đặt ra cho chúng ta yêu cầu rút ra bài học và ưu tiên số một là phải tìm giải pháp thông qua thương lượng hòa bình để bảo vệ được lợi ích quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia của mình. Giải pháp chiến tranh không thể không đặt ra – nhưng là giải pháp cuối cùng đã, và nên bắt đầu từ, giải pháp cuối cùng khi bắt ép buộc.

Do điều kiện địa lý, Việt Nam trở thành chúng tôi vượt tự nhiên của Trung Quốc trên con đường chiếm lĩnh Biên Đông để vươn ra Thái Bình Dương. Quan hệ Việt – Trung càng trở nên phức tạp để quản lý quan trọng này. Khó có thể hình dung siêu cường số 1 thế giới Trung Quốc không có Thái Bình Dương! Đây là hàng rào ngăn chặn quyền lực thu hút lợi nhuận so với mọi hàng rào khác mà Trung Quốc hiện có. Khu vực phức tạp của Việt Nam thành một nước lệ thuộc, đáng nghĩa với việc Trung Quốc sẽ nắm được những hàng rào chi phí sâu sắc đối với các nước trong vùng. Làm được như vậy, và thế toàn cầu của Trung Quốc sẽ thay đổi lớn. Không làm được như vậy, chiến lược hàng rào ngăn chặn xuyên hàng rào này coi như bất tác dụng nghiêm trọng, thậm chí siêu cường số 1 của Trung Quốc bị thách thức nghiêm trọng vì toàn cầu. Việc Trung Quốc cho đến nay đã chiếm thêm được một số đất trên Biên Đông và thái độ của 4 nước ASEAN không “mềm mại” trong vấn đề Biên Đông cho thấy Trung Quốc đã đi xa tới đâu. Nhưng nguyên nhân liên quan đến việc Trung Quốc tìm cách vét tài nguyên trên Biên Đông chỉ làm phức tạp thêm tình hình này, chứ không phải là nguyên nhân quyết định hàng đầu.

Mặt khác, bên thân các nước ASEAN và hầu hết các nước lớn trên thế giới – dù là đối thủ hay đối tác của Trung Quốc – trong thâm tâm muốn Việt Nam là một “lá chắn” đối với sự bành trướng quyền lực của Trung Quốc để “nhẹ gánh” cho họ, chí ít là không ai muốn Việt Nam rơi vào “vòng tay” của Trung Quốc. Vì những lý do này, lợi ích ưu tiên trên thế giới xuất hiện tình hình: Ngoại lệ Trung Quốc, nhiều nước xa gần trên thế giới đang cần có một Việt Nam mạnh, để có lợi, để chắc. Họ tin rằng một Việt Nam như thế mà là bên của Trung Quốc thì càng tốt, vì họ biết Việt Nam không có lợi ích nào chống họ... Song những nước này không muốn có một Việt Nam èo uột trong vòng tay của Trung Quốc. Cũng xin nói ngay từ đây: Một Việt Nam èo uột như thế cũng sẽ không yên thân được, muốn làm bên với Trung Quốc cũng không được. Để được yên thân như thế, Việt Nam sẽ phải chuốc vào mình một đống nô lệ chếm và bên trong và chuốc tác động của quyền lực mềm Trung Quốc. Lô-gích này rõ như ban ngày.

Lúc này lúc khác Trung Quốc đưa ra lập luận có nguy cơ các nước lớn tập hợp lực lượng bao vây Trung Quốc. Song nói như thế là dành cho các mục đích đối nội của Trung Quốc nhiều hơn

và không có ý nghĩa gì làm cho đời ngoi - vì trên thế giới các nước hiện nay không ưu trí nhĩ vỹ. Đúng hơn là trên thế giới có nhiều nước làm muỗn đòi Trung Quốc phải có phần gánh vác nghĩa vụ đúng với tầm vóc của mình vào những vấn đề chung của thế giới, song sẽ đáp ứng còn xa mong muốn. Tuy nhiên, nước Trung Quốc quá tay, không loĩi trở sẽ bỏ cô lập. Hành động thái quá của Trung Quốc và qua nâng tham vọng cái lĩi trở thành “lĩi ích cĩi lĩi” ngang vĩi Tân cĩi ng, Tây Tĩi ng, Đài Loan...đã cho thấy Trung Quốc phải trở giá nhĩi thế nào, bây giờ Trung Quốc đang phải điũu chĩi nhĩ. Điũu không bao giờ thay đĩi là mĩi điũu chĩi nhĩ chĩi có thể trang đĩi m, chĩi không thể thay đĩi khát vĩi ng trở thành siêu cĩi ng sẽ mĩi t của Trung Quốc.

Toàn bộ cĩi c dĩn vĩi a trình bĩi y trên tĩi nó đĩi ra cho Viĩt Nam phải lĩi a chĩi n cho mình mĩi t trong 3 kĩi ch bĩi n:

1. Choũu khuĩi t phĩi c Trung Quốc, vĩi nghĩa ngày càng lĩi thuĩi c và đĩi n mĩi t lúc nào đó là mĩi t nĩi c phĩi thuĩi c..
2. Đi vĩi Mĩi (cũĩi có nghĩa đi vĩi cĩi thế giới phĩi ng Tây) đĩi đĩi phó vĩi Trung Quốc.
3. Tĩi o ra cho mình vai trò cĩi u nĩi – mĩi t dĩi ng nhĩi Thĩi y Sĩi, mà cĩi thế giới đĩi u thĩi y là có ích, hoan nghĩi nhĩi, tuy Trung Quốc không thích nhĩi ng cũĩi buĩi c phĩi chĩi p nhĩi n và cũĩi thĩi y có ích cho mình.

Xin dĩi ng bao giờ quên: Ta lĩi a chĩi n kĩi ch bĩi n nào không phải chĩi đĩi n thuĩi n mĩi t chĩi u phĩi thuĩi c vào ý chí và thiĩi n chíi của ta, mà còn phĩi thuĩi c vào bên đĩi tác hay đĩi tĩi ng của ta, nhĩi ng – xin nhĩi n mĩi nh - trĩi c hĩi t phĩi thuĩi c vào trí tuĩi, tĩi m nhĩi n và bĩi n lĩi nhĩi c của ta! Trong quan hĩi quĩi c tĩi không tĩi n tĩi “tĩi nhĩi yêu mĩi t chĩi u”[13].

Toàn bộ cĩi c dĩn trên đĩi ra cho Trung Quốc tĩi nhĩi ng:

- Thĩi ng sách là: nĩi lĩi c tĩi đã tĩi o ra mĩi t Viĩt Nam ẽo uĩi t và bĩi ng mĩi cách không cho chĩi đĩi ẽo uĩi t của nó sẽ p đĩi đĩi Trung Quốc tĩi n dĩi ng. Hiĩi n nay Trung Quốc theo đĩi i “thĩi ng sách” này, đĩi chĩi thĩi i, đĩi khi có cĩi hĩi i sẽ dĩi y Viĩt Nam vào kĩi ch bĩi n “1” là làm cho Viĩt Nam choũu khuĩi t phĩi c thành mĩi t nĩi c lĩi thuĩi c hay phĩi thuĩi c.

- Họa sách là: vẽ ít m nhìn dài h, duy trì nguyên trng m t Việt Nam “tranh t i tranh sáng” nh hi n nay, t o c h i làm cho Việt Nam ề u t và phân hóa bên trong d n d n, khi có c h i s chuy n sang th ng sách.

S có ng i h i: Th m i quan h h u ngh , h p tác hi n có gi a Trung Qu c và Việt Nam là không đáng k , là gi d i hay sao?

Tr l i: Là y u t r t quan trng đã t o d ng đ c, là thành qu l n mang tính chi n l c, ph i gìn gi , song ch m t Việt Nam b n lĩnh m i có th duy trì và phát huy đ c y u t này. T nó hay m t chi u, y u t này s m t d n ý nghĩa.

Xin l u ý, trong gi i h c gi trên th gi i có câu h i: Ph i chăng hi n nay Việt Nam có v nh đang ng p ng ng, h u nh không dám ti n hành b c đi c i cách đáng k nào tr c Trung Qu c, và phía Trung Qu c cũng không mu n đ đi u này x y ra – vì lý do c n ki m ch Việt Nam? Đ y là c h i cho Trung Qu c? Quan trng h n n a là Trung Qu c càng không mu n đ b t k m t c i cách dân ch nào c a Việt Nam có th nh h ng vào n i tình Trung Qu c, vì dân ch là v n đ nh y c m m t còn đ i v i Trung Qu c. Ph n ng c a Trung Qu c đ i v i vi c t ng gi i th ng Nobel cho ông L u Hi u Ba càng khi n h tin nh v y.

Đ ng tr c th c t này, ch ng l nh nhân dân ta không t h i mình: V y Trung Qu c mu n có m t Việt Nam nh th nào?

- M t B c Tri u Tiên m i là hoàn toàn lo i tr .

- M t Myanmar m i chăng?

- M t Thái Lan m i mà Trung Qu c có nhi u nh h ng và quan h chẳng - mà ai cũng bi t c vài ba năm l i x y ra đây m t cu c đ o chính.

Biên Đông – cái biên hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

- Hay mặt Philippines?

- Hay là gì nữa?

- Chắc chắn không phải là mặt Singapore đâu!...

- Vân vân...

Hiển nhiên quyên lóc mồm của Trung Quốc không biết nhân rồi là gì, nên nhân dân ta không thể dùng dùng với những câu hỏi đi loanh quanh.

Các sự việc diễn ra cho thấy:

1. Hiện nay Trung Quốc hiện đang kiên trì hù sách, vì cho rằng nó hiện thực nhất và Trung Quốc có lợi, có thời gian, lúc nào đó thu nhận tiền sẽ chuyển sang thế kỷ sách.

2. Bằng mọi cách Trung Quốc, trước hết là bằng “diễn biến hòa bình kiểu Trung Quốc”, cố gắng ngăn cản Việt Nam đi vào kịch bản “3”.

3. Trung Quốc đánh giá rằng Việt Nam hiện nay không muốn, không có khả năng, và không dám làm chuyện kịch bản “2” (đi hỏi với Mỹ...).

Báo chí Trung Quốc nói toạc, và khuyên dè và dọa dẫm: Việt Nam đừng dè gì, cứ liều, đừng để cho Mỹ chia rẽ quan hệ Việt – Trung...[14]. Để xem cách nói trác ngôn như thế của báo chí Trung Quốc sẽ đi đến đâu.

Muốn hay không, thực tế khách quan nêu trên đặt ra cho nhân dân ta vấn đề sống còn: Trung Quốc xu hướng hiên cựa siêu cường Trung Quốc đang lên, thế quốc Việt Nam chúng ta sau 35 năm đổi mới đang nhụt lùi đi xuống trong tình huống hiểm nghèo mới, là phải đi phó vùi tình thế “hệ sách > thế hệ sách” như Trung Quốc đang theo đuổi; đổi mới luôn luôn có thể là nền nhân trong mối quan hệ lúc tranh chấp, lúc hòa hiệp, lúc hợp tác giữa một bên là Trung Quốc và một bên là Mỹ.

Kể từ sau Cách mạng Tháng Tám, đây là lần thứ ba nước ta đang trực tiếp thách thức lần nữa với! Một lần nữa nhân dân ta lại phải tiếp nhận những bài học của chính quyền gia mình trong suốt chiều dài lịch sử - chỉ ít là tiếp nhận tranh chấp giữa thế II cho đến nay - để rút ra cho đất nước mình sự lựa chọn cho hôm nay[15].

Trên đây là những nét chính của bài phân tích toàn cục đặt ra cho nước ta trong vấn đề Biến Đông, chuyên duy trì và phát huy ý thức đấu tranh lúc khác cho hết thảy. Cũng với cách suy nghĩ hết thảy như vậy, thế đánh giá xem “sức mạnh” mới bên trong cuộc tranh chấp này trên Biến Đông như thế nào. Xin nói ngay, muốn bàn hết như thế này, phải tìm thấy điểm sáng mới bên các vấn đề chính nghĩa xã hội, ý thức hệ, 16 chữ, hay “4 tốt”, hay là cái gì gì nữa, có “vàng” hay không có “vàng”, vân vân...[16].

III. Câu hỏi lớn

Hỏi: Trung Quốc mạnh hay yếu trong tranh chấp với Việt Nam trong vấn đề Biến Đông?

Trả lời: Trung Quốc mạnh áp đảo với nhiều mặt so với Việt Nam, nhưng theo đuổi quá nhiều tham vọng không có tính chính đáng, Trung Quốc có nhiều vấn đề đối ngoại và nội trị trên thế giới, nên Trung Quốc yếu với thế. Vì vậy chung cục và nhìn tổng thể, Trung Quốc yếu hơn Việt Nam trong những tranh chấp bành trướng nhằm vào xâm phạm chủ quyền biên giới của Việt Nam trên Biến Đông[17]. Dưới đây xin xin lên mặt số khía cạnh để xem xét có phải như vậy không.

Thực tế, trong ba cuộc kháng chiến chống ngoại xâm Pháp, Mỹ, Trung Quốc (chiến tranh tháng 2-1979), nước ta có ba lần phải đối diện với câu hỏi tương tự như thế này, và đều có chung một kết luận đối với cuộc sống kháng chiến: Về tổng thể ta có mạnh hơn để phải phòng thủ thì mới thắng được.

Lần này trong chiến lược của Trung Quốc nhằm làm chìm biên độ của nước ta, xin gọi tắt là tranh chấp Biên Đông[18], chúng ta cũng có thể kết luận rằng tình hình như thế, với nhiều nét mới.

So sánh theo kiểu dùng các “con số”, hoặc theo kiểu “lấy thực tế để nói”, để kết luận Trung Quốc mạnh hơn Việt Nam nhiều hơn, Việt Nam sẽ thua.

Thực tế trong thế kỷ trước Pháp, Mỹ và cả Trung Quốc đã thua Việt Nam trong chiến tranh, trong đó có nguyên nhân cả ba đã bị phản công của nước ta ít nhiều chủ yếu như hình thức của duy theo kiểu so sánh này.

Vậy trong tranh chấp Biên Đông, nhìn tình thế Trung Quốc yếu hơn Việt Nam vì những lý gì?

Vài nét về biên chế và sức mạnh của Trung Quốc

Điều chủ yếu có trong lịch sử thế giới và sự phát triển của một quốc gia là: Khi nào khi tiến hành cải cách năm 1976 đến nay – nghĩa là chế độ 5 thập kỷ - Trung Quốc đã tỏ ra đáng cho mình nhìn kinh tế có quy mô lớn hơn 2 thế giới tính theo giá trị GDP. Hiện đang có nhiều dự báo nhìn kinh tế này sẽ có quy mô lớn hơn 1 vào khoảng thế giới thứ ba này trở đi.

Số kinh nghiệm kinh tế lớn mạnh khác thường như đang diễn ra ở Trung Quốc cho thấy rõ nét nhất: (a) Toàn cầu hóa và (b) tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ ngày nay có thể tỏ ra sự thay đổi nhanh chóng và sâu rộng như thế nào trong tình thế nhìn kinh tế thế giới và tác động sâu sắc vào các mối quan hệ giữa các quốc gia trong cộng đồng quốc tế ngày nay.

Chính để đi tìm các quan trọng nói trên chi phối có ý nghĩa quyết định và thúc đẩy xu thế phát triển của thế giới ngày nay.

Cũng chính để rút quan trọng nói trên để ra vấn đề: Nếu bất động các đi tìm này trở thành đòi

Đặt mình chuyên thu thập thông tin từ đồng đồng và mình học sang một bên để nhìn nhận sự vật một cách
trần trụi cho dễ so sánh, phải nói lãnh đạo Trung Quốc là người thành công nhất trên thế giới
trong năm bất đồng đồng năm này.

Còn khách quan như thế nào? Trong 5 thập kỷ vừa qua Trung Quốc là nước thành công bậc nhất trong việc nắm bắt được điểm mấu chốt trên con đường phát triển của thế giới, tiến hành những biến pháp quy mô lớn, nhiều khi rất tàn bạo để vùi trong nước và thực hiện một cách triệt để đối với thế giới bên ngoài, một tiêu bản minh cho biến pháp, tất cả để giành lợi thế cho Trung Quốc, tất cả đã làm cho Trung Quốc trở thành “công xưởng của thế giới” - gần như với bất kỳ giá nào, với nhiều tác động đối với toàn thế giới[19]. Xin lưu ý điều này để thoát khỏi cái lăng kính “ý thức hệ xã hội chủ nghĩa” trong khi nhìn nhận Trung Quốc và thế giới. Nhật là đang nên coi thành công của Trung Quốc là thành công của chủ nghĩa xã hội. Vì ngay như nhân thế, chủ nghĩa xã hội đang nghĩa với một cái gì đó có nhiều cái vô nhân đạo, vô cùng đáng sợ, không thể chấp nhận được!

Nói khái quát: Kể từ khi tiến hành cải cách năm 1976, trong vòng gần 5 thập kỷ lãnh đạo Trung Quốc đã đưa đất nước mình đi đúng con đường đúng mà vượt nhiều mặt các nước cùng thời điểm trước kia phải đi mất khoảng 2 thế kỷ. Trung quốc hiện nay là cường quốc kinh tế đứng thứ hai thế giới, có thể trở thành nền kinh tế có tổng lượng GDP vượt Mỹ trong thời gian không xa (khoảng từ cuối thập kỷ ba mươi). Với tốc độ sức mạnh là công nghiệp của thế giới, là chủ nhân lớn nhất toàn cầu, cùng với cái “đội siêu cường” đầy nguy hiểm, Trung Quốc đang đặt ra nhiều vấn đề nghiêm trọng cho toàn thế giới – nhất là đối với các nước láng giềng và các nước đang phát triển. Đứng trước Trung Quốc là một cường quốc quân sự có khả năng uy hiếp nhiều nước, nhất là các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Trong lịch sử cận đại cho đến hiện tại, sự ra đời của tất cả các “đội quốc” – kể từ đội quốc Anh, đến mang một nét chung có tính quy luật là ra đời, tồn tại và xụp đổ máu nhân loại. “Đội quốc Đệ nhất” (Đệ nhất Quốc Xã) và “đội quốc Nhật” (nhà tính toàn bộ “phe trước” trong chiến tranh thế giới II thì phải kể thêm cả Ý) là các đội quốc chủ yếu trong biến máu của nhân loại. Sau đó, thời đại đội quốc kết thúc, nhưng sâu khẳm thế giới cho thời đại của các cộng đồng quốc và các nước đang phát triển – đã trải qua nhiều giai đoạn, giai đoạn gần đây nhất là “chiến tranh lạnh”; hiện nay là giai đoạn “hậu chiến tranh lạnh”. Trong giai đoạn hiện tại này, thế giới có các diễn biến “mặt siêu, đa cộng”, với mặt Trung Quốc đang khát vọng trở thành siêu cộng đồng mới. Bởi vì thế giới ngày nay không còn tồn tại sự đối lập trình ra đời ra đời của một đội quốc để cho cái đối siêu cộng đồng Trung Quốc là chủ nhân và thừa hưởng khát vọng của nó, song tính chất phức tạp của vấn đề, của cái “đối” này, thì không thay đổi. Toàn bộ những “vũ khí mới” được sản sinh ra trong

quá trình toàn cầu hóa kinh tế thế giới hiện nay và “quyền lực mềm” đang được Trung Quốc vận dụng thì đã để làm nảy cái “đôi siêu cường” của nó. Rõ ràng là trình ra đời của siêu cường Trung Quốc không thể nào nhò trong thời đại đồ quố, nhưng tính phức tạp của cả trình này và những hậu quả của nó đối với toàn bộ thế giới còn lại chưa thể lường hết được – trước hết bởi các lý: (a) tìm kiếm đi lên siêu cường là lợi ích tranh sinh tồn tất yếu của Trung Quốc, (b) trình đi lên siêu cường của nó rồi sẽ được Trung Quốc, (c) quá trình này diễn ra trong thời đại thế giới xuất hiện những mối nguy hiểm cũng chưa lường hết được – tính nguy hiểm của toàn bộ vận động “siêu cường Trung Quốc” là chính này. Phải hiểu cần không chỉ sự và văn hóa Trung Quốc rồi “Chiến lược” (Đông chu Liệt Quốc) và rồi “Tam Quốc” (xem “Tam Quốc Chí”) và hiểu những phức tạp của thế giới toàn cầu hóa ngày nay mới có thể tiếp cận được vận động. Tuy nhiên, thế giới toàn cầu hóa ngày nay cũng tỏ ra sự phức tạp lẫn nhau mà để cho ta nghĩ có, cho phép tỏ ra tình huống: Nếu chúng ta nhìn các quốc gia có sự liên lạc đúng đắn, sẽ có thể kiểm soát bất kỳ sự phát triển “nào” nào của bất kỳ siêu cường đang lên nào. Hơn nữa, siêu cường Trung Quốc sẽ bước vào một thế giới không phải là hoang sơ như đầu thế kỷ 20 trước trước, mà là một thế giới đã có một các cường quốc, các nền kinh tế liên và vai trò ngày càng quan trọng của các nước đang phát triển và tất cả các châu lục, với một trật tự thế giới chung ngày nay không một cường quốc nào có thể bỏ gậy được – kể cả siêu cường Mỹ.

Việt Nam không thể liên lạc vận trí để lý cho mình, nhưng trong thời đại ngày nay, hỡi bao giờ hết, Việt Nam cần, phải và hoàn toàn có thể liên lạc thế giới cho mình: thế giới của dân chúng, hòa bình và tiến bộ. Chính nghĩa yêu nước của Việt Nam và thời đại ngày nay chính là phải thế giới hiện sự liên lạc này, sẽ liên lạc duy nhất.

Hỡi bao giờ hết, nhân dân ta cần ý thức sâu sắc vận mệnh quốc gia lúc này và nắm lấy thời cơ thế cuộc đem lại cho nước ta: Thế kỷ 19 bắt đầu thế kỷ ta mất nước; thế kỷ 20 nước ta chỉ có chết đói, chiến tranh tàn khốc tranh xâm lược này đến chiến tranh xâm lược khác và đất nước bị giày xé từ phía; thế kỷ 21 liên tiếp đầu tiên thế cuộc ngày nay thì nó tỏ ra cho Việt Nam khả năng liên lạc thế giới cho chính mình: Thế giới cần một Việt Nam mạnh mẽ! Thế giới cần Việt Nam cần bao nhau mà to một nền văn minh này! Gặp hết quá khổ sang một bên, toàn thế cuộc đang dân tộc ta hãy đứng tâm hiệp lực nền văn minh thế kỷ này! Thế mình, dân tộc ta đã để chế m vì này một 35 năm rồi, không thể chế m trở nên được nữa.

Vì sự tồn tại và phát triển phồn vinh của Tổ quốc mình, cần nước hãy bắt đầu thế giới hiện dân chúng thế giới đoàn kết hòa hợp dân tộc, đem hết trí tuệ và nhiệt huyết hình thành chí hướng chung của toàn dân tộc trong bối cảnh quốc tế mới, quyết tâm dốc sức xây dựng và bảo vệ một Việt Nam mà thế giới tiến bộ ngày nay đang cần!

Tình hình thế giới đã thay đổi, toàn thế dân tộc Việt Nam ta hãy đứng lên quyết tâm liên lạc

Ngày nay chế độ chính trị của nhà nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa với chế độ nghĩa xã hội được sự ủng hộ của Trung Quốc do ĐCS Trung Quốc lãnh đạo có nhiều sự khác biệt so với chế độ nghĩa xã hội của Trung Quốc. Điểm biệt là trong những vấn đề cốt lõi của một chế độ chính trị như phân bổ quyền lực và các cấp, phân hóa giàu nghèo, công bằng xã hội, tham nhũng, tính chất toàn trị, các quyền tự do dân chủ của con người..., chế độ chính trị của nhà nước mới này có nhiều vấn đề nghiêm trọng không khác Trung Quốc dưới thời Quốc Dân Đảng trước đây bao nhiêu, thậm chí nói đến là có quá nhiều sự kiện tàn bạo và đẫm máu hơn nhiều - một số ví dụ: đổi cách mạng văn hóa để đẩy nhanh khiêu khích nhân phẩm và làm chết hàng chục triệu người, thảm sát Văn Thiên An Môn, một dân chủ và tham nhũng nghiêm trọng; báo chí thiêu hủy đã nói tới hiềm khích Trung Quốc Hán hóa và đồng hóa ở Tây Tạng, Tân Cương...

Xã hội Trung Hoa ngày nay pha trộn giữa văn minh và lạc hậu, thật khó mà nói được cái nào nhiều hơn cái nào, tuy đã đạt được nhiều tiến bộ lớn rất đáng khâm phục và trân trọng mà nhiều nước đang phát triển khác chưa làm được. Trên thế giới có không ít bài ca ngợi về “sự tiến bộ Trung Quốc”. Là một trong những cái nổi bật văn minh nhân loại, tôi có vẻ thấy nước này có nền kinh tế lớn thế hai thế giới, Trung Quốc có trong tay nhiều khả năng rất tốt lớn đóng góp vào hòa bình và thúc đẩy tiến bộ chung của nhân loại ngày nay, nước Trung Quốc chuyển mình phát triển theo hướng này. Trong sự chuyển biến như thế nước đi lên ra, Trung Quốc có thể còn đi xa rất nhiều so với hôm nay. Cái chắc chắn nói được hôm nay là cái toàn thể Trung Quốc đang toàn thịnh, và còn một thế thế thịnh phong mặt thế gian nhất thế nào đây.

Dù là một nền kinh tế lớn, năng động nhưng nền mĩc uy hiếp nhiều nước có liên quan xa gần, song với các bên, nền kinh tế Trung Quốc hiện nay vẫn là một nền kinh tế yếu, năng suất lao động nói chung còn thấp so với các nước phát triển, đây đây những khuyết tật, để có thể đi vào hành trình mới nền chính trị chuyên chính rất nhiều sự kiện tàn bạo, quan liêu tham nhũng nặng nề. Quá trình phát triển này đang tích tụ ngày càng nhiều các vấn đề để rồi nghiêm trọng, nguy cơ phân rã là không thể tránh. Bên thân Trung Quốc cũng tỏ thấy sự mâu thuẫn sâu sắc giữa các cách quy tắc.

Thø phò n kinh tở Trung Quỏc trong thỏ trỏng thỏ giỏ i rỏ tỏ n vỏ nhiỏ u mỏ t, gỏy ra cho thỏ giỏ i sỏ phỏ thuỏ c nhỏ t đỏ nh. Nhỏ ng “quy mỏ nỏ n kinh tỏ tỏ n thỏ 2 thỏ giỏ i” cỏ a nỏ cũng cỏ nghĩa là Trung Quỏc phỏ thuỏ c rỏ tỏ n vào cỏ thỏ giỏ i.

Nhìn tổng thể toàn bộ nền kinh tế Trung Quốc, đang lên hàng đầu thế giới ra sức cạnh tranh của nó là lãnh đạo Trung Quốc (a) theo đuổi quan điểm “mục tiêu bình minh cho bình pháp”, (b) có tầm

nhìn số c số o, (c) để khôn ngoan thì nên dùng một cách thức dùng đến lợi nhuận (nhieu khi rất tàn bạo) mới là lợi thế của nền kinh tế mới của liên và có số dân đông nhất thế giới. Nhờ 3 yếu tố hết sức quan trọng này, lãnh đạo Trung Quốc đã vận dụng thành công “các lợi thế quy mô trong kinh tế học” (economics of scale) trong việc đi tìm mới của nền kinh tế toàn cầu hóa ngày nay. Và thức sự Trung Quốc đã thành công liên, vận dụng nhiên với cái giá phải trả không ít máu và nước mắt, tàn phá môi trường.

Đúng cái mũ “chính nghĩa xã hội để số Trung Quốc”, khi cần và bất kỳ lúc nào, lãnh đạo Trung Quốc sẵn sàng “hy sinh” (đúng ra phải nói là “vứt bỏ”) mới cái để coi là giáo lý riêng cho chế độ chính trị xã hội chính nghĩa để số Trung Quốc để thức hiện triết để chính nghĩa thức dùng, đi đến hình là chuyển “mèo trắng, mèo đen”, vận để “mặt nước hai chế độ”, vân vân và vân vân... Giới nghiên cứu kinh tế của thế giới - trong đó có các học giả nổi tiếng, WB, IMF, ADB, diễn đàn DAVOS... - cho rằng hiện nay 60% số tăng trưởng kinh tế hàng năm của Trung Quốc đổ vào bóc lột lao động rẻ trong nước, hy sinh môi trường của chính nước mình, và vết nguyên nhân liên quan đến trên thế giới.

Sự phát triển hiện nay của Trung Quốc cũng đang tạo ra một loạt những trung lưu và trí thức ngày càng nhiều. Loạt những này sẽ thay đổi xã hội Trung Hoa theo trào lưu tiến bộ chung của nhân loại. Song đây là chuyển lâu dài của thế giới lại. Liên quan đến vận để này. Khi phải nói, chúng sống hòa bình, giới mới quan hệ láng giềng hữu nghị và hợp tác luôn luôn là mong muốn, là lợi ích căn bản và lâu dài của nước ta.

Chỉ mới nguy hiểm nhất của cộng đồng quốc Trung Quốc đang vận lên siêu cộng đồng hiện nay là: Với quan điểm “mục tiêu biên minh cho biên pháp”[20], Trung Quốc có khả năng tùy tình hình giành thắng lợi và thế cho một số mục tiêu của mình, hoặc tạo ra tình hình “việc đã rồi” (fait accompli), thức hiện các bước đi mà việc tăng cộng đồng quy định của Trung Quốc đòi hỏi...[21]. Động thái cũng với quan điểm thức dùng nhu cầu khi rất tàn bạo này, lợi có lợi thế xoay trở nhanh của một nước liên khi tình hình đột ra, Trung Quốc luôn luôn tính những bước đi của nước liên trên bàn cờ quốc tế, với tầm nhìn dài hạn, có trí tuệ, và thế giới là với những ý đồ thâm sâu rất “để số Trung Quốc” như trong Đông Chu liệt quốc và trong Tam quốc chí những đã để thức hiện đi hóa.

Là chủ nhân nhất thế giới với kho dự trữ 2400 tỷ USD dự trữ, Trung Quốc sẵn sàng mua tất cả, mua đất, ngà voi, dài hạn mới mới, mới thế - cái vô hình, cái hữu hình – mua tất cả những gì ai muốn bán, thức hiện chính sách kiểm soát thế giá rất chặt chẽ duy trì lợi thế cạnh tranh của mình, nếu cần thì “viên trụ” liên để triển khai quy định của nước... Họ như không có một trường hợp ngoại lệ nào trong toàn bộ thế giới các nước đang phát triển: Hàng hóa, công trình và viên trụ hàng tỷ USD của Trung Quốc đi đến đâu, tham nhũng, lũng đoạn chính trị, tàn phá môi

trường, công nghệ là c h u, t n th t cho t n b x h i... tràn lan đ n đ y. “Ch nghĩa th c dân m i” k i u Trung Qu c ch ng t thành công nhanh h n nhi u so v i các tác gi chính c a nó là các n c đ qu c ph ng Tây trong nh ng th k tr c... Trên báo gi y và báo m ng c a th gi i có r t nhi u bài vi t v đ tài này, báo chí Trung Qu c đang ra s c c i chính. Đáng chú ý: Tháng 6-2010 th t ng Úc Kevin Rudd đ t ng t b Qu c h i ph tru t, báo chí Úc đ a ra lý do: ông ta quá thân Trung Qu c, có con r ng i g c Hoa, m t s thành viên trong n i các c a ông ta có nh ng bi u hi n nh n quà cáp c a Trung Qu c, có m t s h p đ ng kinh t gây tranh cãi...

M r ng khu v c đ ng Yuan trong th ng m i th gi i đang là m t vũ khí m i không ít nguy hi m cho nhi u qu c gia, nh t là cho nh ng n n kinh t nh y u[22]. T t c đ t o c h i, đ ch th i cho nh ng vi c tính k lâu dài, gây cho m i đ i t ng hay đ i tác c a Trung Qu c không ít khó khăn ho c nhi u khi nguy hi m ch t ng i.

Th i k phát tri n năng đ ng hi n nay c a Trung Qu c tuy còn có th kéo dài m t vài th p k n a, song tích t ngày càng nhi u hi m h a l n v n i tr c ũng nh v kinh t , môi tr ng. Ch a ai nói đ c Trung Qu c trong nh ng th p k t i s ph i tr giá nh th nào cho nh ng hi m h a bên trong này do chính t Trung Qu c gây ra cho mình trong quá trình phát tri n c a mình.

Tham v ng l n quá phi lý, m t trái c a s phát tri n quá “nóng” trong lòng Trung Qu c, nguy c phân hóa x h i, nguy c đ t n c phân rã.., t t c nh ng nguyên nhân này t t y u t o ra ngay trong lòng h th ng kinh t - chính tr - x h i Trung Qu c gót chân Achilles c a n c qu c gia đang trên con đ ng phát tri n thành siêu c ng này - đó chính là v n đ dân ch . Kinh t Trung Qu c phát tri n càng m t cân đ i càng tham nh ũng và nóng, càng m t dân ch . Ng i Trung Qu c cũng t nh n r ng k thù l n nh t c a Trung Qu c là chính Trung Qu c[23]. Trong khi đó “s phát tri n nóng, có nhi u nét tàn b o” c a Trung Qu c khi n cho m i lo ng i c a th gi i v nó đang tăng lên. Vì nh ng l này, trên m t s ph ng di n nh t đ nh, Trung Qu c đang tr thành v n đ c a c th gi i.

Trung Qu c hôm nay so v i Trung Qu c tr c c i cách 1976 có th nói đã đ t đ c b c t n phát tri n m i m t. T n b khoa h c k thu t và công nghệ trong th gi i toàn c u hóa s t p t c làm nên nhi u b t ng m i n a, t t và x u. So sánh Đài Loan hôm nay v i cái đ o c a dân làng chài năm 1949 cũng có th rút ra k t lu n nh v y, có không ít n t ng đ c bi t, không th không chú ý. Nh ng n u làm m t cu c “t ng gi i ph u” đ đánh giá m t qu c gia theo nh ng tiêu chí c a nh ng quan đ i m tiên t n trong văn minh nhân lo i, s có th là nh ng cu c tranh lu n không đ t. Song dù th nào đi n a, có m t th c t hi n nhiên là: Ngày nay văn minh nhân lo i v nhi u m t đã v t xa văn hóa Trung Qu c. Chính đ i u này là nguyên nhân quy t

Đến khi Trung Quốc hiện tại chấp hành hay không chấp hành điếu ước giành cho mình vai trò siêu cường lãnh đạo thế giới ngày nay, kể cả một khi Trung Quốc có nền kinh tế quy mô đo theo GDP đứng số 1 thế giới. Đây là chấp hành nói đến số đang lên của một số nền kinh tế lớn khác đang đứng ra nhieuu vấn đề mới khác. Vì vậy, những đề báo Trung Quốc sẽ trở thành siêu cường với vị thế như của Mỹ, sẽ thay thế vị trí số 1 của siêu cường Mỹ trên thế giới... chấp hành là số phận hoàng đế của nền số Trung Quốc, ít nhất là trong thế kỷ này, ngoài trở trở ng h p Trung Quốc chuyển mình theo hướng phát triển dân chủ.

(1) Tham vọng của Trung Quốc quá lớn và phi lý, (2) số phận thuộc của Trung Quốc vào cả thế giới, (3) nỗi lo đang tăng lên của cả thế giới với Trung Quốc “nóng”, (4) những yếu kém nội trị ngày càng tích tụ trong lòng Trung Quốc[24] - đây chính là bốn nguyên nhân chủ yếu khiến Trung Quốc phải rút thụt lùi lại – đến mức cả với đối nội cũng như đối ngoại lãnh đạo Trung Quốc bây giờ hầu như không dùng nữa khẩu hiệu “trì hoãn hòa bình”. Gần đây nhất, số “mầm mống” ít nhieuu của bộ phận qu c phòng Trung Quốc tại hải ngoại “ADMM+...” tại Hà Nội 13-10-2010 với vấn đề Biên Đông cũng chứng tỏ như vậy. Tuy nhiên, là Việt Nam thì không bao giờ quên 4 lần Trung Quốc lợi dụng thời cơ đánh đòn bịt ngo: 1956, 1974, 1979 và 1988.

Tất cả những điếu ước và trình bày phần ánh rõ nét những mặt yếu của biên của Trung Quốc.

Trung Quốc khuyến khích chủ nghĩa dân tộc trong nước mình để huy động cho tranh chấp Biên Đông – nhất là trong vấn đề đòi hỏi tăng cường lực lượng hải quân của mình và huy động hoạt động quân sự nào đó khi cần thiết – kể cả những hành động gây áp lực quân sự hay đột kích lên chủ quyền mới... nếu tình thế nào đó cho phép.

Ý đồ lâu dài và mối quan tâm hàng đầu trong chiến lược của Trung Quốc là tạo ra một Việt Nam ẻo uốt, với tính toán: để mất một tiêu này sẽ để mất tất cả. Trung Quốc chú ý tác động vào nội bộ Việt Nam theo hướng kích thích những đòi hỏi dân chủ của Việt Nam, tránh để những bước quá trình làm tổn thương nghiêm trọng hay làm trở ngại tình thế dân tộc của Việt Nam mà lo rằng phía Việt Nam có thể không kiểm soát nổi. Trung Quốc theo đuổi các chính sách dùng “quyền lực mềm” để uy hiếp, phân hóa, diến biến nội bộ Việt Nam. Với những tính toán lâu dài[25], Trung Quốc chấp hành tránh, hoặc thậm chí ngăn cản tình huống để cho một Việt Nam ẻo uốt sụp đổ, nghĩ rằng mình có lực và thời gian trong tay để làm việc này.

Thậm chí một hoạt động của Trung Quốc diễn ra trên Biên Đông kể từ khi Trung Quốc chiếm quần đảo Hoàng Sa 1974 đến nay, cùng với những diến biến của biển bao nhiêu số việc khác kể từ trước và sau khi có “16 chữ” và “4 từ” nói lên rõ ràng chính sách của Trung Quốc đối với nội c

ta trong vñ ñ Biñ Đông.

Song cũng chính thñ c tiñ các sñ viñ c nói trên cho thñ y: Ngoài viñ c khai thác nhñ ng tình huñ ng nào đó ññ ññ chiñ m ññ trên Biñ Đông (1974, 1988...), trong cñ c ñññ thñ giñ i ngày nay Trung Quñ c khó có ññ u kiñ n thñ c hiñ n tham vñ ng cñ a mình theo kiñ u ăn sñ ng nuñ t tññ i ñññ c.

Thñ c tñ vñ a nêu trên cñ a Trung Quñ c, tham vñ ng bñ lên án, cùng vñ i mñ i lo cñ a thñ giñ i vñ Trung Quñ c gia tăng, tñ t cñ khách quan tñ o ra tình hình: Ngoñ i trñ Trung Quñ c, hñ u hñ t các nññ c ññ n và nhiñ u nññ c khác ññ u muñ n có mñ t Viñ t Nam mñ nh, ññ u không hoan nghñ nh và có thñ phñ n ññ ng chñ ng ññ i nhñ ng bññ c ññ quá trñ n cñ a Trung Quñ c. Tñ ng thñ khách quan tình hình này tñ o nên thñ yñ u cñ a Trung Quñ c trong các ý ññ xâm chiñ m biñ n ññ o cñ a Viñ t Nam ñ Biñ Đông.

Đñ u không thñ bñ qua là bàn cñ thñ giñ i ngày nay có nhñ ng thay ññ i hñ n vñ thñ : sñ chuyñ n hññ ng chiñ n ñññ c cñ a Mñ , quan hñ Mñ - Nga và quan hñ Mñ - ññ n có nhñ ng cñ i thiñ n mang tính bññ c ngoñ t, gñ n ñây nhñ t là Nga và NATO trñ thành ññ i tác chiñ n ñññ c cñ a nhau và ñang ññ ngñ vñ ññ Nga gia nhñ p NATO. Nhñ ng bññ c phát triñ n này cñ ng cñ trñ t tñ thñ giñ i hiñ n nay, ññ ng thñ i cũng phñ n ññ nh ñòi hñ i chung phñ i tăng cññ ng hñ p tác ññ ññ i phó vñ i nhñ ng thách thñ c mñ i truyñ n thñ ng và phi truyñ n thñ ng. Nhñ ng ñññ n biñ n mñ i này và cuñ c ññ u pháo giñ a hai quñ c gia trên bán ññ o Triñ u Tiên (23-11-2010) liñ u có mñ i liên quan xa gñ n nào vñ i nhau không? Bñ i vì trong khi hành ññ ng cñ a Bñ c Triñ u Tiên bñ lên án thì Trung Quñ c là nññ c duy nhñ t trong Hñ i ññ ng Bñ o an giñ im ññ ng trññ c sñ kiñ n này. (Nga và Trung Quñ c vñ a mñ i ñây nhñ t thñ a thuñ n dùng ññ ng tiñ n cñ a nhau trong thññ ng mñ i song phññ ng, song hai nññ c còn nhiñ u vñ ññ tñ n tñ i vñ i nhau). Có thñ nói tình hình thñ giñ i hiñ n nay tñ o ra thñ i cñ rñ t thuñ n ññ i cho Viñ t Nam vñ i tñ t cñ tinh thñ n ññ c ññ p tñ chñ cñ a mình vññ n lên trñ thành mñ t quñ c gia cñ u nñ i có ññ i cho hòa bình, hñ p tác và phát triñ n mà tñ t cñ các bên hñ u quan ññ u cñ n tñ i. Xu thñ chung cñ a hñ u hñ t các ññ i tác quan trñ ng cñ a ta hiñ n nay cũng muñ n có mñ t Viñ t Nam bñ n lñ nh nhñ vñ y. Là ññ i tác tin cñ y cñ a cñ thñ giñ i, Viñ t Nam mñ i có thñ là ññ i tác ñññ c tôn trñ ng cñ a Trung Quñ c.

Vñ quan hñ Viñ t – Trung, cñ n nói thêm: Riêng trên phññ ng ñññ n quân sñ , qua 3 cuñ c chiñ n tranh chñ ng xâm ñññ c thñ kñ trññ c, Viñ t Nam ññ trñ i nghiñ m thñ c tñ là vñ ññ ññ c ñññ ng quân sñ tñ ng sñ cñ a ññ i phññ ng và vñ ññ ññ c ñññ ng tñ i chñ cñ a ta là hai vñ ññ khác nhau, không thñ ññ n thuñ n dùng sñ ñññ ng ññ ññ m mñ nh/yñ u cñ a nhau. Ngày nay trên lñ nh vñ c quân sñ , thñ giñ i còn có rñ t nhiñ u chuyñ n khác nñ a. Tuy nhiên cñ n nhñ n mñ nh: Vñ phñ a Viñ t Nam, chiñ n tranh luñ luñ và duy nhñ t chñ là tình huñ ng Viñ t Nam bñ ép buñ c.

IV. Số là chuyện của Việt Nam

Kịch bản thứ 3 là kịch bản Trung Quốc không muốn Việt Nam là chuyện và bằng mọi cách muốn ngăn chặn số là chuyện này. Đây là chính là kịch bản Việt Nam phải là chuyện trong các diễn biến gần đây: Tạo ra cho mình vai trò chủ nhân – một dòng như Thủy Sơn [26], mà các thế giới đầu tư là có ích, hoan nghênh, đầu tư đến, và Trung Quốc cũng buộc phải chấp nhận, cũng có lợi cho chính Trung Quốc. Muốn duy trì dòng và tiếp tục phát triển mối quan hệ hữu ích - hợp tác hữu ích có của ta với Trung Quốc, chỉ có kịch bản này. Đây chính là kịch bản dòng thân.

Đúng là đi ngoi của Việt Nam muốn làm bản với tất cả các quốc gia trên thế giới như đã được đề ra lâu nay chỉ có thể trở thành hiện thực trên cơ sở Việt Nam là chuyện kịch bản thứ 3 này. Nghĩa là Việt Nam phải có khả năng đi cùng với xu thế phát triển của các thế giới, cùng với các thế giới phải đầu tư cho trào lưu của hòa bình, tiến bộ, dân chủ, văn minh; cùng phải đầu tư như thế để phát triển và để có khả năng hợp tác được, hợp tác có thể chặt chẽ với mọi đối tác; và chỉ “đi” như thế mới có thể trở thành bản của tất cả các quốc gia trên thế giới. Không là bản có thể chặt chẽ với các thế giới thì dù có xu hướng cũng không thể làm bản với Trung Quốc. Không làm được như vậy, mọi chuyển động mới chỉ dừng lại ở cầu xin, rồi thì thôi.

Còn như mọi người: Đây chính là đúng là đi ngoi dòng thân, dựa trên cơ sở tạo ra cho mình khả năng dòng thân – phải đầu tư vì lợi ích chính đáng của chính mình, và đúng thế phải đầu tư vì các lợi ích của cộng đồng thế giới (nghĩa là phải tham gia gánh vác việc chung, không được ích kỷ, hay lợi ích, không được ăn không – no free lunch!).

Trong quan hệ quốc tế, những phạm trù như “hợp tác chặt”, “bản chặt”, “tình hữu nghị cho không” (gratuite)... đầu tư ngược ngược... Song trong quan hệ quốc tế có rất nhiều cái giá khác nhau phải trả cho số “cầu xin”, “nhờ vả”, “khả dĩ”, “sợ tin cậy”, “dựa dẫm”, “gợi gở”, “tình yêu mến chiếu”, “ý thức hóa”... mà chính nước ta đã trở ngại không ít.

“Đi” như thế, trước hết mình phải là chính mình, là của mình, phải có cái đầu và đôi chân cho phép mình đúng và đúng trên và thế để lập tức của mình, không là công cụ cho ai, không là tất đen hay tất trắng của bất kỳ ai, song thế số có ích cho mọi người và ai cũng cần mình. Trên thao trường đi ngoi mệnh mệnh của thế giới gần đây, đôi chân của số khôn lợi bao giờ cũng quá ngắn ngủi, và vì thế hoàn toàn không thích hợp với nước ta với mọi mặt.

Dù cho là một nước có trung bình và còn nghèo, Việt Nam cũng có, hay không thì có cái gì lâu dài trong việc bắt chước nước lân áp dụng cái thu hút ngoại giao “tiêu ưu sở”. Về lâu dài, nhân dân mình vẫn phải noi gương ông mình “lấy đức nghĩa thắng hung tàn”, phải có biên lĩnh và thực lực để “lấy đức nghĩa thắng hung tàn”, phải thúc giục nhau làm cho đất nước sớm giàu mạnh lên để ngày càng làm được tốt hơn “lấy đức nghĩa thắng hung tàn”.

Tâm lý “bài Hoa”, cho nghĩa dân tộc “sô-vanh”, hay bất kỳ phần nào tính nào khác là sai lầm, cho làm mất đi sự tinh táo của thi sĩ và cho có thể gây thêm nguy hại mới cho đất nước ta. Một khác, không bao giờ được quên: Nuôi dưỡng tinh thần hào hiệp và hợp tác láng giềng tốt với Trung Quốc đòi hỏi rất nhiều nỗ lực lớn và sự kiên trì vững chắc. Lịch sử quan hệ hai nước Việt-Trung ghi lại nhiều trang lịch sử: Ngay sau khi đưa đón khách không mời mà đến ra khỏi nhà mình, Việt Nam đã phải nghĩ đến câu hòa. Không ai có thể phủ nhận nhân dân ta có nguy cơ vấp ngã sâu xa và truy nã thắng quý báu trong xây dựng mối quan hệ đối đôi này với Trung Quốc. Biên lĩnh ngày nay càng quan trọng hơn bất kỳ giai đoạn nào khác.

Nếu ngoại giao đến thân cùng với tất cả những điều ưu và nhược trình bày trên không mới, những vẫn hoàn toàn mới – bởi vì sau 35 năm được tiếp thông như thế cho đến nay nước ta vẫn chưa tìm ra được cho mình một ngoại giao như thế, vẫn đang thiêu thiếu một nền tảng quốc gia cho một nền ngoại giao như thế.

Nhìn chung, ngoại giao Việt Nam trong 35 năm qua có nhiều nét là một ngoại giao bị động và xấp xỉ tình huống; không ít hoạt động ngoại giao không phải lúc nào cũng giúp được với thế và thế để quốc gia; lúc này lúc khác chỉ quyên và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia bị xâm phạm; bởi vì về phía ta: cho đến nay lãnh đạo nước ta vẫn thiếu một nhãn quan thế giới của mình có, và nước ta vẫn chưa tìm ra được cho mình một nền nội trị lành mạnh làm nền tảng quốc gia cho phép thực hiện một nền ngoại giao đến thân như thế. Thế kỷ này giúp thích những yếu kém tồn tại hay những thành công để đất nước còn nhiều mặt rất hơn cho trong đời ngoại của nước ta 35 năm qua.

Ngoại giao đến thân như phải có một thế chính là một nền ngoại giao mạnh mẽ của một quốc gia có nền nội trị lành mạnh và đầy sức sống. Và cũng chỉ một nền ngoại giao đến thân như thế mới bắt đầu được đất nước ta và luôn luôn tìm ra cho nước ta sức phát triển mới. Đây chính là câu hỏi “tồn tại hay không tồn tại?” do các di sản quốc tế mới và do “cái công xấp xỉ thế giới” ngay sát vách áp đặt cho nước ta hôm nay. Nói là áp đặt, vì nước ta không tránh né được, có muộn cũng không quy ra được – vì chúng ta không có quy định nào cho việc đưa lý cho Tổ quốc mình!

Biên Đông – cái biên hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

Trên là thành công câu hỏi này là có sự đổi mới quy mô thành công một cách chính đáng trong xử lý những tranh chấp trên Biên Đông, trước hết là những tranh chấp với Trung Quốc.

Vấn đề không phải là nước ta còn nghèo nên khó thực hiện được một nền ngoại giao mềm thân, mà là có nước – và trước hết là đối ngũ lãnh đạo đất nước – còn thiếu một ý chí chính trị cần thiết để xây dựng cho đất nước một nền nôi trẻ lành mạnh để sự sống làm nền tảng quốc gia cho một nền ngoại giao mềm thân như thế. Cần thẳng thắn biết mình biết người, tự đánh giá mình như vậy, để quy tụ tâm lực của nhân khẩu biên phòng là nhân lực.

Đúng ra, vì nghèo, ta càng phải trẻ trẻ, càng phải nỗ lực tìm kiếm nguồn mềm thân. Ý chí này, nền ngoại giao này là điều kiện tiên quyết cho giới quy tụ mới với nền đổi mới ngoại giao của nước ta, trong đó có vấn đề Biên Đông. Đã đến lúc thế giới lãnh đạo cao nhất đất nước người dân thế giới nước ta phải tự hỏi mình: Trong thời bình, lòng trẻ trẻ của chúng ta đang xu hướng thế nào? Chúng ta chỉ trong chiến tranh chấp xâm lược của ta mới ý thức được để ý đến vấn đề ta?..

Xin đừng lúc nào quên: Biên Đông chỉ là một mặt trận nóng, thậm chí có lúc có thể rất nóng. Nhưng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, một trận chiến quyết định giành thắng lợi ở mặt trận khác, là nhân dân ta phải xây dựng bằng được nền nôi trẻ lành mạnh làm nền tảng quốc gia cho một quốc sách phát triển kinh tế, xã hội, ngoại giao và quốc phòng. Đây mới là vấn đề, là một trận quyết định với một mặt trận của Tổ quốc. Thiết nghĩ thế giới Việt Nam chúng ta không một phút được phép lơ là nhiệm vụ sống còn này, cần thấy rõ các diễn biến thế giới và thách thức, và đem lại cho nước ta cái hỏi là để thực hiện nhiệm vụ này.

Giống như những nhóm cướp với người lính chiếm của Trung Quốc chỉ bằng vũ lực đánh chiếm để chiếm hay phong tỏa Biên Đông, có gây ra chuyện đã rồi (fait accompli) như đã làm 1988, trong tình hình đó chắc chắn Việt Nam, cộng đồng ASEAN và cộng đồng thế giới sẽ không khoan tay người yên như năm 1988. Năm 2010 không phải là năm 1988. Đến năm 2010, nghĩa là hơn hai thập kỷ rồi, sự cố mạnh Trung Quốc nhân lên gấp ba lần, mà vấn đề của lập luận lịch sử năm 1988, có thể một phần vì nhóm cướp với người lính chiếm Trung Quốc cũng thấy rằng làm thế nào thế giới chấp nhận yêu cầu của Việt Nam đến một mức độ còn như vậy, chính lịch sử năm 1988 của Trung Quốc, duy trì một Việt Nam ẻo lả với lộ trình hòa sách > thế giới sách sẽ để với thềm hải, mà như thế sẽ là Trung Quốc tự mình kéo dân chủ đến sát nách mình, cái mà Trung Quốc ngăn chặn. Tự duy và văn hóa Xuân Thu Chiếm Quốc thế nào khôn ngoan hiểu rõ điều này, vì thế thế giới sách gặm nhấm đến đến duy trì một Việt Nam ẻo lả với đang được ưu tiên “kiên trì”. Trung Quốc cũng có chuyện kể rằng: Biên giới thế giới thành con người thì đến hải và sẽ có thể sai khi nó nuốt đất; nhưng tất nó, làm cho nó phát khùng, nó sẽ nổi đóa đánh lại! Còn người Việt Nam ta ai không hiểu xu hướng của tự duy: Không đánh mà thế giới mới là thế giới sách? Tuy nhiên, chắc chắn sự “kiên trì” này cũng rất giới hạn và để ý bất định, có thể tính bằng năm, hoặc khi có

biên Đông đất xuất xứ từ vùng hay phi vùng trong khu vực hay trên thế giới, hoặc khi Trung Quốc vượt M, hoặc khi “các đại gia” vì những lý do nào đó phải tha hiếp với nhau một thời hay tạm thời và đem lợi ích các nước ra mua bán - một kịch bản mà Việt Nam đến nay vẫn còn đem các thông tin tích dầy mình, vân vân...

Thực tế ngày càng làm rõ, dĩ bất biên vùng biên cho mọi tình huống là hèn bao giờ hết: Xây dựng nội trị lành mạnh là một trị chính yếu hàng đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc của nhân dân ta. Đây sự là bậc trình thành bất khả xâm phạm bảo vệ tổ quốc và là nền tảng xây dựng đất nước phồn vinh.

Nói khác đi, xây dựng một nền nội trị lành mạnh và đây sự c song song thì là một nhiệm vụ trọng yếu, một đòi hỏi không thể ăn bớt, không thể thỏa hiệp nếu hay làm hình thức. Có lỗi của ngu ngốc mà nh này là dân chủ. Có cách chính trị để xây dựng bằng được một thể chế dân chủ với đúng nghĩa của nó nhìn từ góc độ đại nội hay đại ngoại đầu thì đây là vấn đề song còn của đất nước, phải thỏa hiệp ngay từ bây giờ và phải tiến hành thể chế xuyên đại này sang đại khác. Nếu quy định lãnh đạo đất nước, Đảng không có cách gì tránh né nhiệm vụ song còn này, ngoại trị chế khu vực phần và thể chế bậc rồi vào kịch bản 1 mà Trung Quốc đã sẵn sàng trình. Đồng nhiên, nhân dân ta không bao giờ chấp nhận kịch bản và trình này, - mà đòi xảy ra một tình huống như thế, làm sao có thể mong chờ nhân dân bảo vệ Đảng và chế độ chính trị?

Thế giới tiến bộ cũng mong muốn Việt Nam thỏa hiệp một nền ngoại giao đơn thân như thế. Không phải ngẫu nhiên các nước như M, Nhật, Nga, Pháp, Đức, Ấn Độ, Hàn Quốc và nhiều nước khác... muốn, và có thể nói là họ thỏa lòng muốn và chấp nhận Việt Nam là đại tác chiến lược, trong lúc thâm tâm họ chế chế không yêu thích gì chế nghĩa xã hội hay đơn như hệ thống xã hội chế nghĩa của Việt Nam. Thực tế này nói lên nhu cầu đi.

Tôi mình, suốt những năm qua, Việt Nam cũng chế chế có nhu cầu theo hướng tạo ra mối quan hệ đại tác chiến lược như thế. Song trong mối tiếp xúc cấp cao với những đại tác này, năm này qua năm khác phía ta luôn luôn phải thỏa nhận “hợp tác đất nước chế chế xã hội với tiến năng của hai bên” – không phải chế chế vì ta còn nghèo và lạc hậu, mà còn vì nhu cầu khác nhau và phía ta. Phải thỏa nhận thỏa nhận: Coi nhau là đại tác chiến lược mà như thế, thì mới chế chế đất nước chế chế “ngoại giao” thôi (...giúp Việt Nam học ngoại ngữ, giúp Việt Nam kế thừa kỹ thuật trên biển, thăm viếng các tàu của nhau...), còn xa mới đi tới đất nước chế chế “chiến lược”, và vị trí thể chế của ta trong chính sách đại ngoại của những đại tác chiến lược này hiện nay đang thỏa nhận ta mong đợi.

Vì vậy nên chúng ta còn phải có một nhu cầu là quy tập lại, để phát triển một nền nôi trở lại lãnh mành của mình làm nền tảng quốc gia cho một nền ngoại giao dân thân. Ví dụ, thiều một nền nôi trở lại lãnh mành làm nền tảng quốc gia cho đồng nghiệp để ngoại giao dân thân như thế, tuyên bố của ta và ý chí báo và để lập chế độ và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia sẽ được Trung Quốc tôn trọng bao nhiêu? Một ví dụ nữa, tôi khuyên của lãnh đạo ta với Myanmar nên “tiếp tục nỗ lực hòa bình để tiếp tục nền tảng công bằng và tự do trong năm 2010, vì lợi ích của nhân dân Myanmar, góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực...” có thể có ý nghĩa thì thế nào thế nào? (tìm xem – ANTĐ 03-04-2010), vân vân...

Các dân tộc giặc khách quan tỏ ra đòi hỏi phải có một Việt Nam mạnh, trào lưu tiến bộ trên thế giới cũng mong muốn như vậy. Vì mình, và cũng vì mong muốn như vậy của trào lưu tiến bộ thế giới trong bối cảnh quốc tế ngày nay, Việt Nam không có quyền chối bỏ mối liên hệ phải làm để có một đồng nghiệp thân cho phép thế giới một nền ngoại giao dân thân như thế. Đột nhiên càng giặc mạnh trên một nền nôi trở lại lãnh mành như thế, càng thu hút lợi cho thế giới một nền ngoại giao dân thân; Hàn quốc đã cho chúng ta một ví dụ tốt. Là nước đi sau, Việt Nam có thể tận dụng biết bao nhiêu kinh nghiệm đáng giá của các thế giới cho sự nghiệp phát triển của mình.

Cần thì phải phải cảnh báo: Mặc dù chúng ta có những nỗ lực rất lớn, đã có những nhân nhượng quá mức cho phép, mặc dù quan hệ hai nước Việt – Trung đã được bình thường hóa từ Hội nghị Thành Đô năm 1990, mặc dù đã hoàn tất việc cắt bỏ biên giới giữa hai nước trên đất liền và làm xong việc phân chia Vịnh Bắc Bộ, mặc dù quan hệ kinh tế và những mối quan hệ hữu nghị hợp tác khác giữa hai nước đang phát triển, mặc dù có “16 chữ” và “4 tự”, vân vân..., song không thể bỏ qua thực tế là kể từ Hội nghị Thành Đô 1990 chính sách đối ngoại của Trung Quốc đối với nước ta vẫn là tiếp tục xu thế lấn tị. Tính đến nay Trung Quốc đã thế giới một số can thiệp hay thâm nhập đáng lo ngại vào tình hình nội bộ nước ta, tỏ ra cho chúng ta nhu cầu mối nguy hiểm tàng. Chẳng hạn điển hình là các sự kiện như chiếm thêm 7 đảo ở Trường Sa năm 1988, các hoạt động ngày càng thường xuyên và nhiều lên nhằm uy hiếp nước ta trên biển, xâm phạm rất sâu vào bên trong lãnh thổ nước ta, tình trạng nhập siêu, tình trạng hàng nhập lậu và vận chuyển biên mậu, vận chuyển bauxite Tây Nguyên, vận chuyển cho thuê rừng, các hoạt động can thiệp vào nội bộ nước ta, chẳng hạn với lên bản đồ nước ta những người Trung Quốc đã trúng thầu các dự án kinh tế quan trọng (hàng loạt công trình quốc gia, mà nhìn chung là để tị, chốt lại công nghệ, công nghệ của họ, tiến độ xây dựng chậm...) thì những điều này bàn nhẩy cộng đồng bổ sung thêm cho cái nhìn tổng thể, ... vân vân và vân..., có thể dễ dàng hình dung mức độ nguy hiểm nghiêm trọng như thế nào. “Hòa hiếu và giải quyết” theo kiểu như thế, ta chỉ khuyến khích Trung Quốc siêu cường và xoa vạ tiếp tục lấn tị. Trong khi đó vì ta giải hòa hiếu và giải quyết như thế nên cái Trung Quốc núi liền núi sông liền sông teo dần. Không thể không đặt ra câu hỏi vì ta chỉ trông chờ “giải quyết” như thế, Trung Quốc siêu cường đã đi xa tới đâu trong kế hoạch bành trướng và lộ trình của họ đối với Việt Nam, sắp tới sẽ mưu đồ đi tới đâu?

Tên người Chile nói tại biên và vì c c u n n đ c th m m c k t trong lòng đ t đã đoàn k t nhân dân Chile l i v i nhau h n bao gi h t. Lãnh đ o n c ta có th nói v i nhân dân ta nh v y đ c không liên quan đ n v n đ ng dân ta b b t, đ n Hoàng Sa, Tr n g Sa?..

Nguyên nhân sâu xa c a tình hình nguy hi m nêu trên ch y u b t đ u t nh ng sai l m và y u kém c a lãnh đ o ta, ch không ph i ch y u vì s chênh l ch quá l n không l i cho ta trong so sánh l c l ng c a ta v i Trung Qu c[27]. L t các trang báo m ng và báo gi y hàng ngày c a Trung Qu c, có th k t lu n: Lãnh đ o và báo chí Trung Qu c n m r t rõ th c t n này và không c n gi bí m t vì c h ti p t c thúc đ y xu th v a xoa v a l n ti p này. H nói th ng là h đi gu c trong b ng ta! Báo chí Trung Qu c công khai và n ào c vũ cho xu th này. Th m chí trên báo chí đã có ý ki n cho r ng “x lý” Vi t Nam lúc này là thu n l i nh t và không c n ph i làm công tác t t ng cho nhân dân Trung Qu c nh h i tháng 2-1979 – ta h i l i, đ c gi i thích đây ch là ý ki n c a m t k đi n r , xin các b n đ ng hi u nh m... Đ ng nhiên, đ t n c 1,3 t ng i thì cũng có th có 1,3 t ý ki n, trong đó có th có 1 ý ki n đi n r ..., nh ng câu chuy n ph c t p ch ai là k có ý ki n đi n r đó.

N u mu n coi tình hình và xu th nh th v a k trên là bí m t qu c gia, thì đ y ch là bí m t qu c gia đ i v i nhân dân ta mà thôi; b i vì phía Trung Qu c t cho là đi gu c trong b ng ta và t đánh giá h đang có c h i l n nh t c mà! M t khác, nhân dân ta đ tr ng thành v chính tr không đ cho k “đ c n c béo cò” nào có th l i đ ng vì c nhân dân ta đ u tranh b o v ch quy n và l i ích qu c gia chính đáng vào vì c kích đ ng gây chia r trong quan h Vi t – Trung, ho c vào vì c chia r n i b n c ta.

Tr c khi bàn v nh ng gi i pháp c th cho tranh ch p Biên Đông, vì c đ u tiên là ph i thay đ i l i quan đ i m c b n v đ i ngo i theo h ng th c hi n m t n n ngo i giao đ n thân trên n n t ng m t n n n i tr lành m nh c a qu c gia nh đã trình b y trên[28]. Không đ t l i v n đ m t cách c b n nh v y, m i khôn ngoan “v vì c” không thay đ i hay đ o ng c đ c tình th c b n, th m chí không hi m tr ng h p ch chu n b thêm nh ng t n th t l n h n cho đ t n c ta mà thôi.

Trên c s theo đ u i đ ng l i ngo i giao đ n thân, hoàn toàn có kh năng gìn gi hòa bình trên Biên Đông, t o đ i u ki n m đ ng tìm ki m nh ng gi i pháp hòa bình cho nh ng v n đ tranh ch p.

Ngay tr c m t, c n có ý chí t p h p h u thu n c a nhân dân n c mình và h u thu n c a đ lu n th gi i cho m i b c đi ngo i giao c a mình, th c hi n công khai minh b ch đ huy đ ng

Biển Đông – cái biển hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

đồng c s h u thu n không th thi u này, lý l sòng ph ng, l i nói đi m đ m nh đnh đng c t[29]. Ý chí và cách làm này là b t bu c, vì gi th ta có nhũn nh n đ n m y, im h i l ng ti ng đ n m y, đ gi đ i c c cho yên thân cũng không yên thân đ c đâu – đ n gi n là vì Bi n Đông ta g i là bi n, Trung Qu c g i là cái ao nhà, hôm tr c cam k t v i ta h u ngh , nh ng ngay hôm sau l i b t ng dân ta trong bi n ta r i. Rõ ràng cây mu n l ng, nh ng gió ch ng đ ng,...

Không th ch đ i và s không có chuy n Trung Qu c rút yêu sách “đ ng l i bò 9 v ch”, nh ng ngo i giao đ n thân và công khai minh b ch có th huy đ ng đ c đ lu n trong n c và th gi i ng n c n s l n t i c a Trung Qu c, và trên c s đó ti p t c gi đ c hòa bình trên Bi n Đông, m đ ng cho nh ng tri n v ng m i sau này. Đây còn là h ng đi c th thúc đ y quá trình hoàn thành COC, nh t thi t c n xúc ti n.

Có đ t l i m t cách căn b n v n đ đ ng l i đ i ngo i trên n n t ng qu c gia nh v y đ xây đ ng m t n n ngo i giao đ n thân, vì c đi tìm các gi i pháp cho các v n đ Bi n Đông m i có ý nghĩa. Có th nói ngay, trên c s m t n n ngo i giao đ n thân giành đ c s h u thu n c a trong n c và c a c ng đ ng th gi i nh th , n c ta có không ít đi u ki n đ đ xu t nh ng gi i pháp phong phú cho đàm phán hòa bình song ph ng và đa ph ng nhi u v n đ trên Bi n Đông, dù r ng có nhi u v n đ liên quan đ n Bi n Đông ph i c n nhi u th i gian và r t nhi u n l c đa ph ng.

Cũng xin nói ngay v i b t k qu c gia thành viên nào trên di n đàn bàn v Bi n Đông, dù là n c l n hay n c nh , “ngo i giao đi đêm” ch ng nh ng l c h u v i th gi i ngày nay mà ch có tác đ ng đ u đ c thêm b u không khí Bi n Đông.

Có th k t lu n n c ta h i đ các đi u ki n b o v ch quy n các vùng bi n đ o c a mình và gìn gi hòa bình Bi n Đông, tr thành đ i tác c u n i c a m i qu c gia trong c ng đ ng th gi i, ngo i phi chúng ta nh n th c không đúng v th gi i và t làm y u mình.

Dân t c ta không th ch n v trí đ a lý cho T qu c mình, nh ng dân t c ta hoàn toàn có quy n và có kh năng l a ch n th gi i. Su t c th k XX cho đ n nay th gi i ch ng ki n: S thành/b i c a m t qu c gia suy cho cùng và tr c h t v n là là s thành/b i c a nó trong l a ch n th gi i. Ch c ch n nhân dân ta s có s l a ch n c a mình.

Biên Đông – cái biên hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

Tây H, tháng 10-2010, c&#p nh&#t tháng 11-2010

Nguyễn Trung
Hà Nội

Tài liệu tham khảo

Dan Blumenthal, 2009, "The Erosion of U.S. Power in Asia", Far Eastern Economic Review 1 tháng 5

Hillary Clinton, 2010, Remarks at the ASEAN-U.S. Ministerial Meeting, US State Department 22 tháng 7

Jerome R. Corsi, 2009, America for Sale, New York: Thresholds

Dáng Danh Dy, 2010, C&#u đ&#i s&# Trung Qu&# c t&#i Vi&#t Nam Tr&#&#ng Thanh đã vi&#t nh&#ng gì trong bài vi&#t c&#a mình, boxitvn 30 tháng 9

Tr&#n Quang C&#, H&#i ký và suy ng&#m.

Tr&#o Đ&#n, 2010, Chính sách hoà bình và phát tr&#n c&#a Trung Qu&# c 20 năm qua đã đi đ&#n đ&#u cu&#i, Hoangsa.org

Niall Ferguson, 2009, "This was the decade the world tilted to the East", Financial Times, 28 tháng 12

Biên Đông – cái biên hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

Martin L. Gross, 2009, National Suicide – How Washington is destroying the American Dream from A to Z, N.Y.: Berkley Trade

H. A. Hynes, 1998, China: the Emerging Superpower, Candian Department of Defense

La Khác Hoà, 2010, 10 nác äo thành nguy cä än nhät väi Trung Quäc, Văn Hoá Nghä An 25 tháng 9.

Martin Jacques, 2009, “When China Rules the World: The End of the Western World and the Birth of a New Global Order”, New York: Penguin.

Jesse Lee, 2009, A Dialogue with China, The White House, 27 tháng 7

Edward Luce, 2009, “Obama urged to fix policy vacuum”, Financial Times, 9 tháng 11.

Scot Marciel, 2009, Maritime Issues and Sovereignty Disputes in East Asia, Testimony before US Congress, 15 tháng 7.

Barack Obama, 2009, Remarks by the President at the U.S./China Strategic and economic dialogue, The White House, 27 tháng 7

Robert Service, 2007, Comrades! A History of World Communism, Cambridge, MA.: Harvard University Press

Hoàn cäu Thäi Báo, 2010, “Không thä đä cho Mä xúc xäm chia rä mäi quan hä Trung-Viät”, 21 tháng 10.

Biển Đông – cái biển hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

Greg Torode, 2010a, "Vietnam revives guerilla tactics, South China Morning Post, 4 tháng 10

Greg Torode, 2010b, "US, neighbours push China on sea rights", South China Morning Post, 13 tháng 10

Nguyễn Trung, 2006, Dòng Đồi, NXB Văn Nghệ, TPHCM.

Nguyễn Trung, 2010, "Núi lo chích hươu", viet-studies 4 tháng 10.

Nguyễn Trung, 2010a, "Trách nhiệm lịch sử", Thời Đới Mới, số 19.

Nguyễn Trung, 2010b, "Việt Nam trong thế giới thế kỷ hai thập kỷ 21", Thời Đới Mới, số 18.

Nguyễn Trung, 2010c, Biển Đông: Hòa bình song phương? Đa phương? Quốc tế hóa?, Tuổi Trẻ Việt Nam 28 tháng 7

Nguyễn Trung, 2010d, Đoàn kết mới khấc chấc để tham vọng của nấc cấc, Tuổi Trẻ Việt Nam 3 tháng 8

Jim Webb, 2009, Opening Remarks of Senator Jim Webb at the Senate Foreign Relations Committee Hearing on Maritime & Sovereignty Disputes in Asia, US. Senate, 15 tháng 9

VOA, 2009, ASEAN Meetings End With Promises of Closer Integration, 23 tháng 7

Yoichi Yubanashi, 2010, "Japan-China relations stand at ground zero", Asahi Shimbun, 9 tháng 10



Chú thích

[1] Xem, chương h, Torode (2010a,b)

[2] Có thể sẽ có câu hỏi, ví dụ: Mỹ đã tiến hành cuộc lật đổ chính quyền chiến tranh nào đó có hay không, nhìn nhận dưới góc độ luật pháp quốc tế như thế nào? v.v... xin bàn vào một đề cập khác. Sẽ ng trong công đồng thế giới có luật pháp ngày nay không thể xử lý theo cách nghĩ, đời sống: Thế giới còn nhiều sự việc vì phạm luật pháp quốc tế, nên cũng có thể cho phép mình vi phạm – một sự biên hay nhệch vậy sự chấp thuận lại cho cái hoang dã còn tồn tại trên thế giới.

[3] Xem Fubanashi (2010): “There are still some uncertainties because the emotions of the people are still boiling over. However, if China continues to act as it has, we Japanese will be prepared to engage in a long, long struggle with China” Đấy: bù lại cho việc Nhật chế độ “xuống thang” (thả bóng trượt trên đường đánh cá Trung Quốc Zhan Qixiong), Nhật và Mỹ hiện nay tăng cường đưa tàu chiến ra tuần tiễu chung quanh Senkaku, kể từ khi là các tàu ngầm chính (còn gọi là các tàu hải giám) của Trung Quốc đã lùi xa khỏi vùng này – phản ánh thái độ mờ mờ nể nể buông của Trung Quốc.

[4] Theo số liệu tạm thời thống kê được không chính thức qua điếm lại các báo chí (nghĩa là chỉ có giá trị tham khảo), 63 tàu cá với 725 thuyền đã bị bắt giữ kể từ năm 2005 tại các khu vực biên của Việt Nam mà Trung Quốc tuyên bố chủ quyền, còn thiêu các số liệu ngư dân bắt chẹt... Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong sưu tập và xác lập số liệu chính xác.

[5] Trung Quốc tuy đã trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới, nhưng vẫn chưa là siêu cường.
[6] Về điểm chủ nhân chiến lược này, rất nên đọc các bài và sách như sau về quan hệ Mỹ - Trung: (1) Luce (2009) (2) Blumenthal (2009), và nhiều bài báo khác đánh giá sự phát triển hiện nay của hải quân Trung Quốc; (3) Scot Marciel (2009), Robert Scher (2009), và phát biểu của thẩm phán nghị sĩ Jim Webb (2009) (4) Clinton(2010) (5) Obama (2009), Lee (2009) (6) H.A. Hynes (1998), v.v.

[7] Nghĩa là sẽ có thể thay đổi trong tương lai nếu tình thế thay đổi.

[8] Tìm xem VTC News 12-10-2010.

[9] Ferguson (2009)

[10] Nguyễn Trung (2010c, d)

[11] (Điểm 3): “...Chúng tôi ghi nhận những yêu cầu khẩn cấp của ASEAN và M. Chúng tôi nhận thức được ý nghĩa quan trọng đối tác hiện nay để cung cấp khuôn khổ cho sự phát triển tiếp tục trong quan hệ ASEAN - M và mong đóng góp đáng kể sự hợp tác vì hoà bình, ổn định và thịnh vượng ở Đông Nam Á cũng như khu vực Đông Á. Chúng tôi hoan nghênh ý tưởng nâng cao quan hệ đối tác của chúng tôi tại mức độ chính thức và sẽ coi đây là lĩnh vực tiếp trung tâm ưu tiên của ASEAN - M. Nhóm Danh nhân sẽ gánh vác việc này nhằm phát triển các thể chế và thiết lập các khuyến nghị hoàn tất vào năm 2011. Chúng tôi cũng hoan nghênh việc thông qua Kế hoạch Hành động 2011 - 2015...”

[12] (Điểm 18): “...Chúng tôi tái khẳng định tầm quan trọng của ổn định và hòa bình khu vực, an ninh hàng hải, không can thiệp thô bạo và tự do hàng hải theo những quy định liên quan được nhúng t trí của luật pháp quốc tế, gồm Công ước LHQ về Luật Biển (UNCLOS) và những điều luật hàng hải quốc tế khác, để ngăn ngừa mọi vi phạm quy tắc hoà bình các tranh chấp...”

[13] Nguyễn Trung [2010b]

[14] Xem Hoàn Cầu Thời Báo (2010): “...Việt Nam phải kiên quyết, kiên trì để mình biến thành quân chủ trong chính sách kiên quyết ngăn chặn và phòng ngừa Trung Quốc trở lại đối với M. Giới quy tắc và lãnh thổ Trung Việt đã có được từ lâu và biên giới được ngăn chặn giữa hai nước và Vịnh Bắc Bộ, những kinh nghiệm đầy đủ hoàn toàn không cho phép việc vi phạm của các quốc gia Mỹ vào. Trung Quốc sẽ không cho phép M tùy tiện nêu “lợi ích quốc gia” của mình trên biển Nam Hải, vì vậy Việt Nam cũng chỉ có đạo đức để các nước như Mỹ, Nhật Bản và các nước khác...”

[15] Nguyễn Trung [2010a] đặt vấn đề: Phải chăng ngoại giao nước ta sau 30-04-1975 vẫn phải 4 sai lầm lớn là: (1) đặt nước ra trước rồi mới vào cái bẫy của “vấn đề Campuchia”, (2) để cho Trung Quốc trở thành thế lực đối kháng thù địch của mình rồi ghì vào Hiến pháp, rồi sau đó lại phải tìm đường liên minh ý thức hệ với Trung Quốc để giải quyết Thành Đô năm 1990, và tiếp tục hôm nay không đúng như mong đợi, (3) kháng chiến suốt 20 năm mới bình thường hóa được quan hệ với M (1994-95), và (4) sau kháng chiến 35 năm với thế lực của Việt Nam và những hậu quả của nó đối với thế giới bên ngoài không đáp ứng được yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Hậu quả là những sai lầm này là (a) ngoại giao không được tránh cho quốc gia nhược quốc hiềm khích của bên ngoài, và (b) không tạo ra được bất kỳ ảnh hưởng bên ngoài thu hút cho quốc gia sau khi vấn đề bế tắc ra khỏi chiến tranh tàn khốc kéo dài... vân vân...

[16] Trong th< c t< nh< ng khái ni< m, kh< u hi< u nêu trên nh< đang dùng, trên th< c t< đã b< phía Trung Qu< c l< m đ< ng, l< i đ< ng; phía Vi< t Nam cũng t< ki< m ch< quá m< c c< n thi< t mà yêu c< u ngo< i giao đòi h< i – nghĩa là n< nh và s< Trung Qu< c, trên th< c t< là t< làm y< u mình.

[17] M< t cu< c đi< u tra c< a Trung tâm Chi< n l< c và Nghi< n c< u Qu< c t< (CSIS), m< t t< ch< c t< v< n < Oasinht< n, cho th< y r< ng h< u h< t gi< i lãnh đ< o < châu Á nói r< ng trong 10 năm t< i, M< s< là c< i ngu< n l< n nh< t cho hòa bình trong khu v< c, trong khi Trung Qu< c s< là m< i đe đ< a l< n nh< t. Vì lý do đó, các qu< c gia Đông Nam Á g< n đây đã hoan ngh<nh s< hi< n đi< n m< nh h< n v< qu< c phòng c< a M< . - “Newsweek” ngày 4/10/2010

[18] Thu< t ng< “tranh ch< p Bi< n Đông” dùng trong bài này xin đ< c hi< u c< th< là nh< v< y.

[19] M< t ví d< : Ngay t< i nhi< u n< c phát tri< n, hàng lo< t s< n ph< m bi< n m< t và đ< c thay th< b< i hàng nh< p kh< u t< Trung Qu< c, v< i không ít h< qu< kinh t< - xã h< i t< t và x< u...

[20] Trong ngôn t< , đi< n hình cho l< i t< duy này có l< là bài nói c< a th< ng t< ng Trì Đ< o Hi< n (2010)

[21] Vài ví d< : chuy< n “mèo tr< ng – mèo đen”, th< ng tay đàn áp trong các v< Thiên An Môn, Tân C< ng, Tây T< ng..., tr< c đó n< a là đ< i cách m< ng văn hóa, s< n sàng hy sinh mi< n Tây c< m< t th< i gian dài đ< phát tri< n mi< n duyên h< i, chi< m Hoàng Sa c< a Vi< t Nam 1956 và 1974, chi< m thêm 7 đ< o < Tr< ng Sa c< a Vi< t Nam 1988, chi< n tranh biên gi< i ch< ng Vi< t Nam 2-1979 gây s< c ép và l< n át biên gi< i Vi< t – Trung, chính sách ngo< i giao “tiêu chu< n kép”, chính sách duy trì t< giá th< p đ< ng Yuan, các sách báo trên th< gi< i vi< t v< “ch< nghĩa th< c dân m< i c< a Trung Qu< c < Châu Phi”; s< can thi< p ráo ri< t b< ng m< i cách c< a quy< n l< c m< m vào các n< c, đ< c bi< t là các n< c ráp ranh trong đó có n< c ta; m< t s< n< c đã lên ti< ng c< nh báo hi< n t< ng ngo< i Trung Qu< c di dân < t, vân vân...

[22] Hàng ch< c năm nay kinh t< n< c ta ra s< c kh< c ph< c n< n “đô-la hóa” không xong, hi< n nay đ< ng ti< n VNĐ và xu< t nh< p kh< u c< a ta đang g< p khó khăn m< i là đ< ng USD m< t giá. Hi< n nay, toàn b< xu< t siêu c< a n< c ta vào th< tr< ng ph< ng Tây không đ< bù cho nh< p siêu c< a ta t< Trung Qu< c; trong nh< ng năm g< n đây h< u h< t nh< ng công trình l< n t< i nh< ng đ< a bàn

quan trọng đầu do Trung Quốc thông thạo đối ngoại chìa khóa trao tay (EPC), đất, công nghệ
lúc họ, tiến độ thực hiện chậm, gây ra nhiều khó khăn mới cho nước ta trong kinh tế... Rồi còn
nên cho thuê rừng, bauxite Tây Nguyên, sở dĩ bị của Vinashin... Trong tình hình nước ta như
thế, liệu thêm những biên độ của thế trường tiến bộ thế giới, thế hình dung nước xuất hiện thêm
số lượng doanh nghiệp Yuan đời với nền kinh tế nước ta, mới chuyển số ra sao?! Tự thân tình
hình bất bu của nước ta phải tìm ra cho mình một hướng phát triển mới.

[23] Xem La Khúc Hoà (2010)

[24] Để biết trong 3 vấn đề : (a)môi trường, (b)nguy cơ phân rã; (c)vấn đề dân chủ .

[25] Một trong những ví dụ mà tôi đi tìm hình cho tìm nhìn dài hạn, với ý đồ lâu dài, thâm sâu và
đầy tính thực tiễn trong những nội chính sách của lãnh đạo Trung Quốc là vấn đề Hongkong và
Macao. Năm 1949 vì các giới phóng 2 khu đô thị này hoàn toàn là “chuyên biệt”, quân đội
muốn xử lý ngay, nhưng lãnh đạo Trung Quốc họ lại không để các địa phương. 50 năm sau, khi đô
thị này hội nhập hội nhập, Trung Quốc đã mạnh mẽ lên rút lui, song lãnh đạo Trung Quốc vẫn kiên trì
chính sách “một nước hai chế độ”. Kết quả của những nội chính sách này ngày nay mới ngấm thấm
rõ.

[26] Xem Nguyễn Trung (2006), quyển một, tập I, trang 366.

[27] Xin lấy ra một ví dụ : Trong hồi ký của mình, nguyên đời sống Trung Quốc Trưông Thanh viết
về hồi kỳ Thành Đô 1990: “... Giang Trạch Dân bị u thế ... hai bên chúng ta nên quán triệt lý
luận Đường Tiều Bình “kết thúc quá khứ, mở ra tương lai”. [...] Tổng Bí thư ĐCS Việt Nam
Nguyễn Văn Linh đã nói: “... Đáng tiếc là Lê Duẩn người lãnh đạo tiến bộ đã thi hành chính
sách sai lầm khiến người ta khó lý giải, khiến quan hệ Trung Việt bị phá hoại nghiêm trọng,
nhân dân Việt Nam vô cùng đau lòng. Bây giờ chúng tôi quyết tâm sửa chữa chính sách sai lầm
trên đây, khôi phục tình hữu nghị truyền thống giữa hai nước, hai đảng; cùng đi con đường xã
hội chủ nghĩa tập thể”. [...] “Chúng tôi tiếp nhận văn kiện khung, kết thúc cuộc xung đột Việt
Nam-Campuchia...”. [Đường Danh Dỵ 2010)- Thế nhưng nghĩ về đoạn trích này, liên hệ với bài
viết của nguyên Thủ tướng ngoại giao Trần Quang Cơ về hồi kỳ Thành Đô 1990. Nước
Trưông Quốc Thanh viết như vậy, báo chí Trung Quốc nói họ đi guốc trong bụng ta có lẽ không
phải là đời sống.

Biển Đông – cái biển hay cái ao?

Tác Giả: Nguyễn Trung

Thứ Sáu, 10 Tháng 12 Năm 2010 06:42

[28] Xin nói ngay, trong những năm qua nước ta không ít hoạt động ngoại giao đóng góp đáng kể vào nhu cầu vận động của khu vực và thế giới, đó chính là ý chí bảo vệ chân lý, bảo vệ cái thiện đẹp, là hoạt động ngoại giao dấn thân. Ngoại giao dấn thân như vậy không miễn cưỡng, không hề có nghĩa phải đem của cải đi cho thiên hạ, không cần phải chi kinh tế gì lên mặt làm đẹp, cũng không phải chỉ có nước ta mới làm đẹp cho ngoại giao dấn thân.

[29] Có nhu cầu nhà ngoại giao và nhà báo đã nói thẳng với ta, để ý: Biển là nguồn sống, chúng tôi nhìn thấy kẻ cướp, những biển không dám la làng, chúng tôi làm sao lên tiếng bên biển đẹp! Mười năm qua Biển Đông xảy ra bao nhiêu chuyện, lãnh đạo biển tôi nói không có vận động gì mới!... V...v...